



NHỮNG BÀI NGHỊ LUẬN XÃ HỘI LỚP 9 HAY

Dàn ý chứng minh tính đúng đắn của câu tục ngữ Có chí thì nên

1. Mở bài

Giới thiệu về câu tục ngữ Có chí thì nên.

2. Thân bài

a. Giải thích

- "Chí" ở đây được hiểu là ý chí, là quyết tâm, nghị lực

- "Nên" chính là thành công, thành quả

=> Câu tục ngữ khẳng định tầm quan trọng của ý chí đối với sự phát triển của mỗi người trên đường đời.

b. Chứng minh

* Vai trò của ý chí:

- Trên đường đời, có những lúc gặp phải những ghềnh thác, chông chênh => Cần có ý chí để vượt qua.

- Ý chí quyết định rất lớn đến sự thành công của con người, mỗi thành công đều mang màu ý chí.

- Nếu chưa vươn tới thành công thực thụ thì đó là do bạn chưa đủ ý chí, sự kiên trì theo đuổi mục tiêu của mình.

=> Lòng kiên trì, ý chí là sức mạnh lớn lao tạo nên thành công.

* Dẫn chứng

- Cậu bé Nguyễn Hiền vì nhà nghèo khó có tiền đi học, ngày ngày cậu vẫn kiên trì đứng ngoài cửa lớp học lỏm => đỗ đạt trạng nguyên, giúp đời, giúp nước.

- Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại, vượt muôn ngàn gian khó tìm đường cứu nước, giúp dân tộc chiến đấu => lãnh đạo cuộc cách mạng nước nhà đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác.

- Nguyễn Vũ Hoàng, chàng trai nghèo đất Quảng chịu khó học hành => được nhận suất học bổng du học khi giành được vọng nguyệt quê năm.

* Bàn luận

- Phê phán những người sống thiếu ý chí

- Cách nuôi dưỡng ý chí

3. Kết bài

Khẳng định lại giá trị của câu tục ngữ.

3. Chứng minh câu tục ngữ Có chí thì nên - Mẫu 1

Trong cuộc sống, con người dễ nản chí khi gặp khó khăn thất bại. Bởi vậy, ông cha ta ngàn xưa đã khuyên nhủ ta phải cố gắng học tập và không ngừng vươn lên, phải kiên trì, nhẫn nại mới đạt được thành công. Và câu tục ngữ "Có chí thì nên" đã được ông cha ta truyền lại cho chúng ta từ bao đời nay. Đó là bí quyết để thành công trong cuộc sống.

"Có chí" tức là có ý chí quyết tâm, bền lòng. "Thì nên" là đạt được kết quả thành công. Cả câu như muốn nói rằng có ý chí, nghị lực, hoài bão, lý tưởng tốt đẹp, sự kiên trì sẽ gặt hái được nhiều thành công trong sự nghiệp và cuộc sống. Thiếu ý chí sẽ không làm được gì, dễ chán nản, buông xuôi khi gặp khó khăn.

Câu tục ngữ trên là một lời khuyên con người cần có ý chí, nghị lực, lòng kiên trì thì làm việc gì cũng thành công. Xưa Mạc Đĩnh Chi, con nhà nghèo, ban ngày còn phải làm kiếm sống chỉ tối đến mới có thời gian học tập. Nhưng không có tiền mua dầu thắp đèn,



cậu bé họ Mạc phải bắt đom đóm bỏ vào vỏ trứng rồi soi lên trang sách mà đọc chữ. Với ngọn đèn đom đóm ấy, cậu bé miệt mài học tập và đến khoa thi năm 1304 cậu đã thi đỗ trạng nguyên rồi trở thành một vị quan có tài năng lớn trong triều nhà Trần. Như vậy, đức kiên trì, chí bền bỉ chính là một yếu tố quan trọng dẫn đến thành công. Thực tế cuộc sống đã cho thấy điều đó là hoàn toàn có cơ sở .

Trong lịch sử chống ngoại xâm của dân tộc ta, chúng ta phải thực hiện chiến lược trường kì kháng chiến, nhất định thắng lợi. Từ cuộc kháng chiến chống quân Minh của vua tôi nhà Lê đến cuộc kháng chiến chống Pháp, chống Mĩ của nhân dân ta trong những năm vừa qua, tất cả đều thử thách ý chí kiên trì, bền gan vững chí của cả dân tộc .Và cuối cùng chúng ta đã giành được thắng lợi, đã giành được độc lập cho dân tộc, tự do cho nhân dân .Nhờ kiên trì kháng chiến, nhân dân ta thành công.

Trong đời sống lao động sản xuất, nhân dân ta cũng nhiều lần thể hiện đức kiên nhẫn đáng khâm phục. Nhìn những con đê sừng sững đôi bờ sông Cầu, sông Hồng, sông Đáy, sông Thương, chúng ta hiểu được cha ông ta đã kiên trì, bền bỉ tới mức nào để ngăn dòng nước lũ, bảo vệ mùa màng trên đồng bằng Bắc Bộ. Chỉ với đôi bàn tay cầm mai, đôi vai vác đất, hoàn toàn là sức lao động thủ công, không có máy xúc, máy ủi, máy gặt, máy đầm như ngày nay, cha ông ta đã kiên trì, quyết tâm lao động và thành công .

Câu tục ngữ trên hoàn toàn đúng không chỉ trong thời đại ngày xưa mà trong cả thời đại ngày nay. Người không có chí hướng, không có lí tưởng, không có lòng kiên trì nhẫn nại luôn thất bại. Đứng trước một bài toán khó mà ta không chịu suy nghĩ thì không thể giải được bài toán đó. Trước một bài văn dài mà nản lòng thì sẽ không bao giờ viết văn hay. Trong cuộc sống nếu gặp khó khăn mà lùi bước thì không thể làm được điều gì Có lòng kiên trì, ý chí luôn đạt được những điều mình mong muốn. Thực tế đã chứng minh không một vĩ nhân nào mà không phải kiên trì học hỏi, khổ công luyện tập. Thành công của họ có được là do họ có tinh thần học hỏi không ngừng, lòng kiên trì bền bỉ. Gần gũi với chúng ta là tấm gương sáng của Bác Hồ. Bác đã quyết chí đi tìm đường cứu nước khi còn rất trẻ. Ở nơi đất khách quê người, Bác đã làm mọi việc để kiếm sống và làm cách mạng: lúc làm phụ bếp trên tàu thủy, khi làm người cào tuyết giữa mùa đông lạnh giá ở Luân Đôn... Vượt qua bao khó khăn gian khổ, Bác đã tìm ra con đường cứu nước và đưa dân tộc ta, đất nước ta làm cuộc Cách mạng tháng Tám thắng lợi, giành lại độc lập, tự do. Chẳng hạn như Thầy Nguyễn Ngọc Ký, từ nhỏ đã bị liệt cả 2 tay, nhưng vì lòng ham học và có ý chí, nghị lực vươn lên, Thầy đã tập viết chữ bằng chân để có thể đến lớp cùng bạn bè. Đức kiên trì đã giúp thầy chiến thắng số phận .anh đã học xong phổ thông, học xong đại học và trở thành thầy giáo, một nhà giáo ưu tú... Nhà đại thi hào người Nga Gorki đã từng không qua một trường đại học nào, nhưng vẫn trở thành nhà văn nổi tiếng. Nhà văn đã từng nói "Dòng sông Vôn ga và thảo nguyên mênh mông chính là trường đại học của tôi" Thế mới biết ý chí, nghị lực, lòng kiên nhẫn, sự bền bỉ đóng vai trò quan trọng tới mức nào trong việc quyết định thành bại của mỗi công việc nói riêng và cả sự nghiệp của mỗi con người nói chung. Có mục đích ban đầu đúng đắn – chưa đủ; phải có lòng kiên trì, nhẫn nại cộng với một phương pháp làm việc năng động và sáng tạo thì chúng ta mới có thể biến ước mơ thành hiện thực.

Trái ngược với người "Có chí thì nên" là kẻ "thấy sóng cả mà ngã tay chèo". Những kẻ ấy thường bi quan, không có sự kiên trì, quyết tâm, thấy việc nặng nhọc là đùn đẩy, có suy nghĩ là không làm được và từ đó từ bỏ tất cả mọi thứ. Sống cho qua ngày, sống 1 cách vô nghĩa, vô dụng thì không bao giờ chạm đến thành công. Thử hỏi, trong 1 xã hội đầy rẫy những kẻ như thế thì xã hội đó đâu còn phát triển, còn đâu mà đi lên? Câu tục ngữ



không chỉ là một bài học về ý chí, lòng kiên trì mà còn là lời động viên chân tình: hãy lạc quan, tin tưởng, kế thừa và phát huy quan niệm của ông cha, với những kinh nghiệm trong cuộc đời hoạt động cách mạng của mình, Bác Hồ đã khuyên thanh niên:

*"Không có việc gì khó
Chỉ sợ lòng không bền
Đào núi và lấp biển
Quyết chí ắt làm nên"*

Tóm lại, "có chí thì nên", mọi người chúng ta phải biết rèn luyện, tu dưỡng đạo đức, ý chí của mình ngay từ lúc nhỏ, đặc biệt là ý chí cầu tiến. Vì có như vậy nó mới trở thành nét sống đẹp trong mỗi con người.

4. Chứng minh câu tục ngữ Có chí thì nên - mẫu 2

Ông cha ta đã để lại kho tàng tục ngữ có những lời khuyên quý giá. Một trong số đó phải kể đến câu tục ngữ "Có chí thì nên" - kinh nghiệm để con người vượt qua những thách thức trong cuộc sống nhằm vươn tới thành công.

"Chí" ở đây được hiểu là ý chí, là quyết tâm, là nghị lực trong cuộc sống. "Chí" cũng có thể hiểu là những ước mơ, hoài bão, khát vọng lớn trong mỗi con người. "Nên" chính là thành công, thành quả mà nhờ ý chí, nghị lực của con người tạo ra. Câu tục ngữ "Có chí thì nên" khẳng định tầm quan trọng của ý chí đối với sự phát triển của mỗi người trên đường đời. Có ý chí sẽ thành công, có ý chí sẽ nhận về chiến tích xứng đáng.

Trên đường đời, không phải lúc nào cũng bằng phẳng, dễ đi, có những thời điểm ta gặp phải những ghềnh thác, chông chênh, đó là điều khó tránh khỏi. Những lúc như vậy, nếu không bản lĩnh, thiếu đi ý chí ta sẽ dễ dàng lùi bước, thậm chí là ngập chìm trong sự dằn vặt, khổ đau. Trái lại, nếu có ý chí, nghị lực thì sẽ vượt khó, giải nguy dễ dàng hơn. Nếu ta kiên trì theo đuổi, lấy thất bại làm kinh nghiệm, lấy ý chí làm động lực thì ghềnh thác đường đời chỉ là những chướng ngại bên đường, chỉ là bậc thang để mang đến cho chúng ta thành công có ý nghĩa hơn mà thôi. Ý chí quyết định rất lớn đến sự thành công của con người, mỗi thành công đều mang màu ý chí. Chưa có người thành công nào mà thiếu đi ý chí, cũng chẳng có kẻ thất bại nào bảo mình thừa bản lĩnh. Nếu chưa vươn tới thành công thực thụ thì chắc chắn rằng đó là do bạn chưa đủ ý chí, sự kiên trì theo đuổi mục tiêu của mình mà thôi.

Thật vậy, trong thực tế, ta gặp không ít những tấm gương sáng về nghị lực, ý chí phi thường. Họ vượt qua những trở ngại, khó khăn và sức mạnh của niềm tin, sự kiên trì với ý chí vững vàng. Đó là cậu bé Nguyễn Hiền vì nhà nghèo khó có tiền đi học, ngày ngày cậu vẫn kiên trì đứng ngoài cửa lớp học lỏm. Dù làm bất kể có việc gì vẫn dành thời gian học bài, viết chữ cả trên đất, trên cát, trên tàu lá chuối. Nhờ sự cố gắng không ngừng nghỉ, cậu bé nghèo ấy sau này đã đỗ đạt trạng nguyên, giúp đời, giúp nước. Đó là chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại, vượt muôn ngàn gian khó, vui bao gông cùm của giặc để tìm đường cứu nước, giúp dân tộc chiến đấu, giải phóng, thống nhất nước nhà. Thử hỏi nếu không có một ý chí sắt đá, một tinh thần thép liệu Người có thể chịu đựng những cực khổ, gian truân ấy. Chính nhờ ý chí kiên định với quyết tâm cao và lòng yêu nước thiết tha, mà Người đã lãnh đạo cuộc cách mạng nước nhà đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác. Đó là anh Nguyễn Vũ Hoàng, chàng trai nghèo đất Quảng miền Trung nắng cháy, hiểu thấu những vất vả của ba mẹ, từ nhỏ anh Hoàng đã chịu khó học hành để mong ngày phụ giúp gia đình. Cuối cùng thành quả nhận được là một suất học bổng du học của chương trình đường lên đỉnh Olympia khi anh giành được vọng nguyệt quế năm.



Ý chí lớn thì đường đời có gập ghềnh, gian khó ra sao cũng có thể vượt qua. Nuôi dưỡng ý chí là điều cần thiết để mỗi người vươn tới thành công, đạt được đích đến mà mình từng mơ ước.

Tuy nhiên, trong thực tế ta vẫn thấy nhiều người thiếu bản lĩnh, thiếu ý chí trong suy nghĩ và cả trong hành động. Việc làm chưa xong thấy khó khăn thì bỏ dở. Mới nghe vài ba người phản xét, cọt nhả lại nghĩ mình tệ hại, buông bỏ kế hoạch bản thân từng vạch ra. Một vài kẻ khác lại sống không mục tiêu, không định hướng, họ phó mặc cho đời mình cho số phận mà không hề biết rằng số phận nằm trong bàn tay chính mình. Họ sống trong một đời sống nhạt nhẽo, mãi chẳng biết mình nên làm gì, sẽ làm gì tiếp theo. Bởi thế mà ngay cả bản thân họ chẳng thể cứu nó mình thì làm gì có thể giúp ích cho xã hội.

Qua đó, ta thấy được rằng ý chí rất quan trọng. Song, ý chí không phải là cái có sẵn mà mỗi người cần phải tôi luyện từng ngày, từ trong nghĩ suy, biến thành hành động và quyết tâm thực hiện. Phải sống có kế hoạch, làm việc có mục tiêu, phải bền bỉ, kiên trì với ước mơ. Dù thất bại đừng chùn bước, dù chông gai đừng sợ hãi, hãy vững vàng đứng dậy bước đi. Hãy rèn luyện cho bản thân sự cứng cỏi để vững bước trên đường đời. Mồ hôi, máu và nước mắt hôm nay rơi sẽ được nhận lại những quả ngọt lành ngày mai. Hãy tiến về phía trước bằng niềm tin, ý chí, nghị lực. Như Bác Hồ từng viết:

*Không có việc gì khó
Chỉ sợ lòng không bền
Đào núi và lấp biển
Quyết chí ắt làm nên*

Câu tục ngữ xưa của cha ông cho đến ngày nay và mai sau vẫn còn nguyên giá trị. Lời khuyên chân thành: "Có chí thì nên" là bài học cho bao thế hệ học sinh chúng em học tập để vượt khó, chạm tới những thành công mới.

5. Chứng minh tính đúng đắn của câu tục ngữ Có chí thì nên - mẫu 3

Cuộc sống có rất nhiều những khó khăn, và "sống" tức là đối mặt với những khó khăn đó. Ở đời có mấy ai không muốn đạt được thành công? Song không phải ai cũng có đủ niềm tin và nghị lực khắc phục những thử thách, trở ngại để tiếp tục cho đến khi thành công. Do đó mà từ xưa, ông cha ta đã dạy: "Có chí thì nên"

Trải qua bao năm tháng, câu tục ngữ vẫn còn nguyên những ý nghĩa sâu sắc, khẳng định vai trò của chữ "chí" trong cuộc sống. Vậy "chí" là gì? "Chí được hiểu là ước mơ, hoài bão, lí tưởng cao đẹp; sự kiên trì, và quyết tâm. Ai có chí thì sẽ thành công. Điều đó được minh chứng qua bao tấm gương từ xa xưa.

Sự khác biệt giữa những người thành công và những người thất bại không phải là ở sức mạnh, kiến thức hay sự hiểu biết - mà chính là ở ý chí.

Chắc các bạn ai cũng biết Trạng nguyên Nguyễn Hiền - Trạng nguyên trẻ nhất nước ta. Để đạt được thành công đó là cả một quá trình bền bỉ. Tuy nhà rất nghèo, không có tiền cho cậu đi học nhưng ngày nào cũng vậy, dù nắng hay mưa, cậu bé hiếu học vẫn đứng ngoài cửa lớp nghe thầy giảng bài. Khi đi chăn trâu, cậu viết trên lưng trâu, trên nền cát, bài tập được cậu làm trên lá chuối.

Hay có ông Cao Bá Quát viết văn hay nhưng chữ lại xấu. Nhận ra điều này, ông đã không quản vất vả, ngày đêm kiên trì tập viết. Khi chữ viết đã đẹp hơn, ông còn tập viết lên cột nhà cho nét chữ thêm cứng cáp. Chẳng bao lâu sau, ông đã nổi danh vì "văn hay chữ tốt".



Chúng ta cũng biết đến bao người học trò nghèo đêm đêm bắt đom đóm cho vào vỏ trứng, lấy ánh sáng học bài. Đó chính là tên tuổi lẫy lừng của lịch sử khoa bảng Việt Nam- ông Mạc Đĩnh Chi- “lưỡng quốc Trạng nguyên”.

Có một câu chuyện cảm động về sự kiên trì của anh Nguyễn Ngọc Kí. Dù bị liệt cả hai tay nhưng mong ước đến trường đã không ngừng thôi thúc anh tập viết bằng chính đôi chân của mình. Những nét chữ nguệch ngoạc đầu tiên đã khiến anh không khỏi buồn bã. Không chỉ có vậy, đôi bàn chân còn tê cứng, sưng buốt nhiều khi như không còn nằm trong sự kiểm soát. Và con người ấy vẫn không nản lòng, ngày qua ngày vẫn chăm chỉ tập viết. Và ngày nay, chúng ta biết đến cái tên Nguyễn Ngọc Kí- Anh hùng lao động- một nhà giáo ưu tú được bao thế hệ học sinh kính trọng, mến yêu.

Nhìn ra thế giới, ta sẽ thấy vô vàn những tấm gương nêu cao ý chí, đáng ngưỡng mộ và học tập. Trong đó phải kể đến Hê-len Ki-lơ- đại sứ hòa bình. Các bạn có tin không, năm mới hai tuổi, thế giới của Hê-len đã không còn âm thanh và ánh sáng. Phải chăng ý chí, quyết tâm luôn nhắc nhở bà không được gục ngã. Những năm tháng tập nói thật không hoài phí để sau này, bà đã đứng lên cất tiếng nói hòa bình cho nhân loại.

Ít ai biết rằng cô Pa-lu-đa, người Anh bị mù mà vẫn tự tin sải bước trên sàn catwalk, ông Ót- xơ-róp-xki bị mù mà vẫn trở thành nhà văn nổi tiếng. Ý chí quả là có sức mạnh phi thường, giúp con người ta vượt qua những điều dường như không tưởng.

Vậy đó, “chí” là điều rất quan trọng và cần thiết trong cuộc sống của mỗi người, không có “chí” khó mà có thể làm thành công điều gì. Học sinh chúng ta cũng cần phải có “chí”. Bắt đầu bằng những việc lắng nghe thầy cô giảng, ghi chép bài đầy đủ, sau đó không đầu hàng trước những bài toán khó, kiên trì luyện viết những câu văn hay. Với những bạn không có hay không đủ điều kiện để học hành, đừng buồn chán mà hãy cố gắng vượt lên hoàn cảnh của mình, tự nhủ những khó khăn sẽ là nguồn động lực thôi thúc mình tiến xa. Mỗi người hãy bắt đầu từ những việc nhỏ để sau này làm được việc lớn, như Bác Hồ từng nói:

*“Không có việc gì khó
Chỉ sợ lòng không bền
Đào núi và lấp biển
Quyết chí ắt làm nên.”*

Câu tục ngữ: “Có chí thì nên” đã trở thành một chân lí. Nó như một lời nhắc nhở, khuyên dạy chúng ta trên con đường tiến tới tương lai. Cho nên có ước mơ, hoài bão là điều rất đáng quý nhưng niềm tin, nghị lực và sự kiên trì còn đáng quý hơn, đó là những yếu tố làm nên sự thành công của con người.

6. Chứng minh tính đúng đắn của câu tục ngữ Có chí thì nên - Mẫu 4

Ai trong chúng ta cũng muốn thành công trong sự nghiệp, nhưng thành công không tự nhiên mà có, tất cả đều được tạo ra từ sự kiên trì, nỗ lực, phấn đấu vươn lên trong cuộc sống. Chính vì vậy mà ông cha ta xưa kia có câu tục ngữ thật hay: “Có chí thì nên.”

“Chí” ở đây là gì? có thể hiểu là sự quyết tâm, bền bỉ, ý chí của con người để theo đuổi mục đích, hoài bão. Trong cuộc sống mọi vật trong tự nhiên đều vận động, thay đổi. Mỗi người đối mặt với những khó khăn, thử thách. Cuộc sống sẽ có nhiều những thử thách không ngờ, sẽ có những lúc bạn vấp ngã, thất bại là điều bình thường. Khi đó chắc chắn phải cần ý chí.

Cuộc sống rất nhiều người gặp chông gai, trắc trở tỏ ra bi quan, nản chí phó mặc cho cuộc đời đưa đẩy. Bên cạnh đó có những người có ý chí, nghị lực chắc chắn rằng họ sẽ



đạt được thành công. Khi con người có lòng quyết tâm, không ngại khó khăn, gian khổ họ sẽ giành được những gì họ muốn. Lòng kiên trì và ý chí trở thành động lực đem đến cho họ sức mạnh vượt qua bão giông của cuộc đời. Dù rằng có thất bại, họ cũng đã luôn lấy đó làm bài học, làm kinh nghiệm trong nhiều lần sau nữa.

Trong cuộc sống có nhiều tấm gương vượt khó rất đáng để chúng ta phải học tập, ví dụ như thầy Nguyễn Ngọc Ký tấm gương nghị lực. Thầy khi còn nhỏ không viết được bằng tay, mà phải dùng đôi bàn chân để viết. Có khi nản chí cậu quăng cả bút. Nhưng không bỏ cuộc mà cậu đã vượt qua khó khăn để có thể trở thành người thầy giáo đáng mơ ước, đó cũng là ước mơ từ lâu của cậu.

Tấm gương ý chí vượt khó phải kể đến là Bác Hồ. Bác Hồ hơn ba mươi năm trời bôn ba nơi đất khách quê người chịu cay đắng với ước mơ cháy bỏng mãnh liệt đó là “Tôi chỉ có một ham muốn, ham muốn tột bậc, là làm sao cho nước ta được hoàn toàn độc lập, dân ta hoàn toàn tự do, đồng bào ta ai cũng có cơm ăn, áo mặc, ai cũng được học hành”. Cũng chính với một tâm hồn cao thượng, và Người cũng sống có mục đích, và hoạch định ra lí tưởng rõ ràng, cộng với ý chí và bản lĩnh Bác Hồ kiên trì theo đuổi ước mơ đem lại độc lập, tự do dân tộc.

Thêm ví dụ đó là ông Cao Bá Quát viết văn hay nhưng chữ lại xấu nhiều người chê. Ông đã không quản vất vả, ngày đêm kiên trì tập viết. Khi chữ viết đã đẹp hơn, ông còn tập viết lên cột nhà cho nét chữ thêm cứng cáp như ý muốn. Chỉ trong một thời gian ngắn sau này ông đã nổi danh vì “văn hay chữ tốt” nổi tiếng khắp vùng và đó cũng là một ví dụ điển hình về tính kiên trì và ý chí để đi đến kết quả thành công như mong đợi.

Họ đều là nhiều tấm gương sáng đáng kính trọng về ý chí và nghị lực vươn lên trong cuộc sống và ý chí quyết tâm không bao giờ đầu hàng, bỏ cuộc trước khó khăn. Với họ những thất bại với họ chỉ là những bài học quý giá giúp họ tiến đến thành công. Càng trong tình cảnh khó khăn chỉ càng làm họ thêm quyết tâm, bản đạp vươn lên mạnh mẽ trong cuộc sống.

Thực tiễn cũng như đã cho thấy được rằng, không phải tất cả mọi người trong xã hội đều có ý chí quyết tâm như vậy. Có nhiều người sống buông thả, không có mục tiêu, chí hướng. Họ cũng đã phó mặc cho số phận, sống không cần biết tương lai. Ta cũng cần biết được rằng chính những người đó có lẽ suốt đời sẽ không bao giờ làm được điều gì đó có ích cho gia đình, xã hội.

Khi mà đưa ra lời khuyên đúng đắn cho con cháu, ông cha ta đã nói rằng “Có công mài sắt, có ngày nên kim”. Quả thật ta nên biết được rằng chính những sự kiên trì, nhẫn nại, quyết tâm giúp con người có bản lĩnh, quan trọng hơn đó chính là mỗi chúng ta không nản lòng trước gian nan, thử thách. Có thể thấy được rằng chính ý chí, nghị lực cũng là thước đo nhân cách con người, là điều kiện quyết định sự thành bại trong công việc và cuộc sống. Và những ý chí này không phải tự nhiên mà có, mà nó do quá trình tôi luyện mới có thể thành được.

Trong cuộc sống thì cứ những người sống có mục tiêu cụ thể, chí hướng rõ ràng, đồng thời họ có ý chí, nghị lực để vượt qua khó khăn gian khổ kia thì chắc chắn họ sẽ đạt thành công. Nếu chẳng may mà có gặp thất bại, khó khăn thì cũng đừng nên nản chí, chính điều đó sẽ rèn luyện cho bạn thêm sắt đá và vững tin vào kết quả cuối cùng.

Câu tục ngữ: “Có chí thì nên” của cha ông ta từ xa xưa để lại trở thành một chân lí hiển nhiên trong cuộc sống. Câu nói như là một lời nhắc nhở, khuyên dạy mỗi chúng ta về con đường đi đến thành công và tiến tới tương lai. Nếu bạn có ước mơ, hoài bão, mục



đích trong cuộc sống rất đáng quý mà ai cũng nên có nhưng nếu có thêm cả niềm tin, nghị lực và sự kiên trì đến cùng đó là yếu tố làm nên sự thành công của con người.

7. Giải thích câu tục ngữ Có chí thì nên

Tục ngữ được coi là chiếc túi khôn của nhân loại. Mỗi một câu tục ngữ đều nhắc nhở đến con người một bài học ý nghĩa về cuộc sống. Một trong số đó là đã câu tục ngữ “Có chí thì nên”.

Trước hết cần phải hiểu “chí” ở đây là ý chí, nghị lực của mỗi người - nó thuộc về yếu tố tinh thần. Còn “nên” muốn chỉ đến sự thành công trong cuộc sống. Câu tục ngữ sử dụng mối quan hệ nhân quả thông qua từ “thì” ý chỉ nghị lực sẽ vượt qua được mọi khó khăn và tiến đến với mục tiêu mà bản thân mong muốn đạt được. Như vậy, đây là lời khuyên của ông cha ta dành cho thế hệ sau về nghị lực trong cuộc sống. Sự kiên trì, bền bỉ chính là yếu tố quan trọng dẫn đến thành công.

Có rất nhiều câu tục ngữ, ca dao hay lời nói cũng thể hiện ý nghĩa trên. Đó có thể là câu tục ngữ:

“Có công mài sắt, có ngày nên kim”

Hoặc câu ca dao:

*“Ai ơi giữ chí cho bền
Dù ai xoay hướng, đổi nền mặc ai”*

Hay như câu nói: Sự khác biệt giữa người thành công và những người khác không phải là sự thiếu hụt sức mạnh, hay thiếu hụt kiến thức, mà đúng hơn là thiếu hụt ý chí (Vince Lombardi).

Trong cuộc sống này, chúng ta đã từng bắt gặp rất nhiều tấm gương tiêu biểu cho câu tục ngữ trên. Arianna Huffington - một nữ doanh nhân, một chính trị gia, một nhà báo và là người phụ nữ quyền lực nhất giới truyền thông. Để có được thành công như vậy, bà từng nhận phải thất bại cay đắng khi chỉ có 0.55% phiếu bầu cho cuộc chạy đua tổng thống Mỹ năm 2003. Bà cũng đã cho xuất bản nhiều quyển sách nổi tiếng, được nhiều người đón nhận. Trước đó, cuốn sách đầu tiên là The Female Woman – xuất bản năm 1973 viết khi bà 23 tuổi được bán khá thành công, nhưng đến quyển sách thứ hai thì đã bị từ chối xuất bản 36 lần. Tuy nhiên, không vì thế mà Arianna Huffington nản lòng. Với lòng nhiệt huyết, quyết tâm cao độ dám vượt lên thất bại, bà đã tiếp tục viết và cho ra đời thêm 13 cuốn sách nữa, thường về các chủ đề quan điểm chính trị và viết tiểu sử. Hay nhà bác học Louis Pasteur lúc còn nhỏ là một học sinh trung bình, ông chỉ là một trong sinh trung bình mà thôi nhưng ông đã vượt qua được những khó khăn đó nhờ lòng kiên trì, sự nỗ lực không ngừng để vượt qua những khó khăn. Từ đó, ông đã đạt được thành công và trở thành một nhà bác học nổi tiếng.

Không có con đường nào bước đến thành công mà không có khó khăn. Nhưng có những người không chịu cố gắng rèn luyện bản thân. Họ chỉ biết sống một cách thụ động, thiếu đi quyết tâm cùng sự kiên trì khi làm bất cứ việc gì. Chỉ cần một chút khó khăn xảy ra, họ lại sợ hãi và không dám bước tiếp. Những người như vậy sẽ mãi mãi chìm đắm trong sự thất bại mà thôi. Với một học sinh - những chủ nhân của đất nước hãy cố gắng nỗ lực tập không ngừng, đừng nản chí hay buông xuôi theo dòng chảy cuộc đời. Nhờ có vậy thì ở phía cuối con người mới đạt được hoa thơm, trái ngọt.

Pauline Kael từng khẳng định rằng: “Nơi nào có ý chí, nơi đó có con đường”. Quả đúng như vậy, “Có chí thì nên” - hãy ghi nhớ điều đó trên hành trình chinh phục thành công trong cuộc sống.



8. Viết đoạn văn chứng minh Có chí thì nên

Câu tục ngữ "Có chí thì nên" nghe có vẻ ngắn gọn và đơn giản nhưng ẩn chứa một tầng ý nghĩa thật lớn lao. "Chí" có thể hiểu là sự quyết tâm, nghị lực, hoài bão, lý tưởng khi thực hiện một kế hoạch hay làm một điều gì đó. "Có chí thì nên", "nên" ở đây tức là đạt được thành công, đạt được kết quả như mong muốn, như đã đặt ra. Như vậy, cùng với cách nói "Có ..thì", như một lời khẳng định đanh thép, ông cha ta đã đặt ra vài trò của ý chí, nghị lực trong cuộc sống, cụ thể là trên con đường thành công của mỗi người. Con người ta cần có sự kiên trì, quyết tâm, lý tưởng thì mọi khó khăn, gian nan, thử thách, thất bại đều sẽ có thể vượt qua và đạt được kết quả như mong ước.

1. Dàn ý giải thích Đi một ngày đàng học một sàng khôn

I. Mở bài

- Giới thiệu câu tục ngữ: Ông cha ta từ xa xưa đã nhận thức được rõ ý nghĩa của sự tìm tòi, khám phá và học hỏi, để rồi đúc rút ra câu tục ngữ "Đi một ngày đàng, học một sàng khôn", câu tục ngữ đã đánh thức mỗi con người sự tự giác học hỏi, mở rộng tầm nhìn và hiểu biết của mình, học tập không ngừng và có thái độ tích cực trong học tập.

II. Thân bài

1. Giải thích

- Nghĩa hẹp: Đơn giản có thể hiểu câu nói này là đi một ngày đường, sẽ học được nhiều điều bổ ích, càng đi nhiều sẽ càng học hỏi được nhiều, chỉ cần bước ra ngoài xã hội học hỏi chắc chắn sẽ thu được những tri thức mới mẻ, đó chính là thành quả của quá trình học tập

- Nghĩa rộng: Câu tục ngữ là lời động viên, khích lệ tinh thần học hỏi, khám phá của con người. Nên đi đến những chân trời tri thức mới để mở mang kiến thức, mở rộng tầm mắt và thu nhặt cho mình những tri thức của nhân loại.

=> Ý nghĩa câu tục ngữ: Con người phải có tư duy tích cực, phải nhận thức được tri thức loài người là vô tận, còn rất nhiều điều phải học tập và khám phá, chỉ có siêng năng tìm tòi, học hỏi mới thu nhận được tri thức đó, chỉ có tri thức mới giúp chúng ta vững bước trên đường đời, góp phần xây dựng và phát triển đất nước.

2. Chứng minh

- Dẫn chứng bằng một câu chuyện về việc học khôn nhờ đi nhiều nơi mà em đã được biết (Ví dụ: Dế mèn phiêu lưu ký...)

- Các chuyên gia trong nhiều lĩnh vực sang các nước tiên tiến để học hỏi khoa học kỹ thuật để ứng dụng trong nước.

- Học sinh tham gia các hoạt động tham quan, du lịch các di tích lịch sử, viện bảo tàng, viện nghiên cứu để củng cố kiến thức được học và nâng cao hiểu biết.

3. Bài học và liên hệ thực tiễn

- Nên đi nhiều nơi để tích lũy thêm kiến thức.

- Không nên chỉ tìm kiếm kiến thức trên sách vở mà phải biết kiểm chứng bằng cách trải nghiệm.

- Nên giao lưu, tương tác với những người xung quanh vì ta cũng có thể học được rất nhiều điều bổ ích từ họ.

- Liên hệ thực tiễn: nhà bác học Lênin đã có câu "Học, học nữa, học mãi" điều đó khẳng định việc học là không bao giờ là đủ, không bao giờ là thừa



III. Kết bài

Câu tục ngữ “Đi một ngày đàng, học một sàng khôn” thực sự là một câu nói rất ý nghĩa, vừa là lời khuyên nhủ, nhắc nhở con người phải không ngừng học tập, khám phá những tri thức, những điều trong cuộc sống.

2. Giải thích câu tục ngữ Đi một ngày đàng, học một sàng khôn ngắn nhất

Tri thức của loài người là đại dương mênh mông rộng lớn, muốn tiếp thu được khối lượng tri thức khổng lồ ấy không cách gì tốt hơn đó chính là học. Trong cuộc sống mỗi người không chỉ học trên sách vở, học lý thuyết mà cần học rất nhiều trong cuộc sống hằng ngày từ những điều nhỏ nhất, học từ những chuyến đi trải nghiệm mới có thể trưởng thành và hiểu biết về mọi thứ. Cũng bởi vậy mà ông cha ta có câu: “Đi một ngày đàng, học một sàng khôn”.

Để hiểu được ý nghĩa của câu tục ngữ, trước hết chúng ta phải hiểu nghĩa đen của câu: “đi” là hoạt động di chuyển, “một đàng” tức là đi xa, đến một địa phương, một nơi khác, “một sàng khôn” tức là học hỏi được những điều mới, có thêm nhiều hiểu biết, biết thêm những kinh nghiệm, trưởng thành hơn, khôn hơn. Câu tục ngữ ý muốn nhấn mạnh một ngày đi ra ngoài chúng ta sẽ học được thêm nhiều điều mới lạ, có nhiều kiến thức mới, văn hóa mới, cách ứng xử, giao tiếp... và chính những điều học hỏi đó sẽ giúp chúng ta trưởng thành hơn. Nếu chỉ biết ở nhà thì tự gò bó, tự thu hẹp bản thân mình lại. Bởi vậy, câu tục ngữ khuyên chúng ta nên bước ra thế giới bên ngoài để trau dồi cho mình thêm những kiến thức bổ ích cho bản thân.

Câu tục ngữ “Đi một ngày đàng học một sàng khôn” được vận dụng nhiều trong thực tế như hàng năm nước ta có nhiều đợt phân chia các cán bộ, các chuyên gia trong nhiều lĩnh vực sang các nước tiên tiến học hỏi khoa học kỹ thuật về ứng dụng trong nước. Cuối năm học, nhà trường thường hay tổ chức các buổi tham quan dã ngoại, đến các khu di tích lịch sử, viện bảo tàng, viện nghiên cứu để củng cố kiến thức thực tế cho học sinh, hay để nâng cao khả năng thực hành bên cạnh những lý thuyết được học ở trường. Hay những đợt nghỉ hè, phụ huynh hay tạo điều kiện đưa con em đi du lịch để khám phá và được trải nghiệm văn hóa nhiều vùng miền, nâng cao hiểu biết và đó cũng như một phần thưởng nghỉ ngơi sau một năm học vất vả và lời động viên của bố mẹ để bước vào năm học mới để học tốt hơn. Mỗi vùng đất ta bước chân đến sẽ cho ta những cảm nhận mới mẻ, đầy thú vị về cảnh sắc, con người, văn hóa, ẩm thực để ta có thêm hiểu biết. Mỗi nơi lại có một nền văn hóa riêng, mỗi nơi lại chọn cho mình một tín ngưỡng riêng. Việc “đi” sẽ tạo điều kiện cho chúng ta được đến gần hơn với những giá trị nhân loại ấy. Để minh chứng cho điều đó, chúng ta không thể không nghĩ đến tấm gương sáng là chủ tịch Hồ Chí Minh, người không những ham học mà còn ham trải nghiệm nhiều nơi, nhiều đất nước điều đó giúp Bác hấp thu được những tinh hoa văn hóa nhân loại, sàng lọc và tìm được con đường cứu nước đúng đắn cho dân tộc.

Cuộc sống có trở nên thú vị, đa dạng, tuyệt vời và đầy màu sắc hay không phụ thuộc vào chính bạn. Một cuộc sống mà vĩnh viễn chỉ thu hẹp trong những bức tường, hay chỉ nhìn ngắm qua những trang báo thì thật buồn tẻ. Làm cho con người mình bị thu hẹp đi, thiếu kỹ năng giao tiếp, cuộc sống như vậy liệu có thực sự có ý nghĩa. Vậy nên, ngay từ bây giờ, hãy định hướng và lên kế hoạch cho bản thân về những hành trình, những cuộc trải nghiệm. Nhưng chúng ta cũng cần phải phê phán thói quen học vẹt, học tủ, lười biếng, ngại vận động, ngại di chuyển, không có tinh thần phấn đấu học tập vươn lên. Đặc biệt trong xã hội ngày nay, khi đất nước ngày càng phát triển nếu bản thân không cố gắng học



tập, đi nhiều học hỏi, nâng cao hiểu biết thì rất dễ lạc hậu, không bắt kịp sự phát triển của đất nước, của xã hội.

Mỗi câu tục ngữ luôn đúc kết những kinh nghiệm của ông cha, bởi vậy nó hàm chứa những bài học sâu sắc, ý nghĩa khái quát. Câu tục ngữ “Đi một ngày đàng học một sàng khôn” như đã khái quát một chân lý mang tính quy luật. Chúng ta còn trẻ chẳng có gì ngoài thời gian và sức trẻ vậy tại sao không học hỏi, đi đây đi đó để mở mang tri thức, mở mang tầm nhìn, nâng cao sự hiểu biết, bồi đắp cho mình thêm lỗ hổng kiến thức. Đó đều là những thứ bổ ích, là hành trang theo ta trong suốt cuộc đời.

3. Giải thích Đi một ngày đàng học một sàng khôn - Mẫu 1

Tri thức của loài người là đại dương mênh mông rộng lớn, muốn tiếp thu được khối lượng tri thức khổng lồ ấy không cách gì tốt hơn đó chính là học. Học không chỉ trong sách vở, học tại trường lớp, mà học bằng cách trải nghiệm thực tiễn, đi đây đi đó cũng là cách thức học rất hữu ích. Cũng bởi vậy mà ông cha ta có câu: “Đi một ngày đàng, học một sàng khôn”.

Câu tục ngữ được chia làm hai vế đối xứng, nhịp nhàng. Trước hết, nghĩa đen của câu tục ngữ này có nghĩa là: “một ngày đàng”, tức là đi xa, đến một địa phương, một nơi khác so với nơi mình ở; “một sàng khôn” tức là học hỏi được những điều mới lạ, những kinh nghiệm hoặc tri thức mới mà địa phương đó mang lại. Nhưng mỗi câu tục ngữ luôn đúc kết kinh nghiệm của ông cha, bởi vậy, nó còn hàm chứa những bài học sâu sắc, có ý nghĩa khái quát. Nội dung của câu tục ngữ đã khái quát một chân lý mang tính quy luật: đi đây đi đó, ra khỏi chôn ao làng đến với thế giới mới chúng ta sẽ học hỏi được nhiều điều: kiến thức mới, văn hóa mới, cách ứng xử, giao tiếp... và chính những điều học hỏi được sẽ giúp ta trưởng thành hơn. Nếu chỉ biết quanh quẩn nơi mình được sinh ra thì chẳng khác nào “ếch ngồi đáy giếng” hiểu biết nông cạn, hạn hẹp, tự làm cho bản thân nhỏ bé, kém cỏi. Bởi vậy, câu tục ngữ cũng là một lời khuyên chân thành khuyên mỗi người nên ra thế giới bên ngoài để mở rộng tầm hiểu biết, trau dồi kiến thức cho bản thân.

Câu tục ngữ quả là một chân lý, chỉ khi đi vào thực tế cuộc sống thì ta mới thực sự hiểu biết và mới thực sự “khôn”. Thực tế đã cho thấy rằng, trường học vĩ đại nhất chính là cuộc đời. Có thể kể đến biết bao người bằng những trải nghiệm thực tế mà họ đã đạt được đến thành công như: Ru-xô, Ê-di-son ... tấm gương rõ nhất chính là chủ tịch Hồ Chí Minh. Người không chỉ có lòng ham học, sự thông minh mà bằng vốn trải nghiệm nhiều nơi, nhiều đất nước đã giúp Bác hấp thu những tinh hoa văn hóa nhân loại, sàng lọc và tìm được con đường cứu nước đúng đắn nhất cho dân tộc. Dưới sự lãnh đạo của Bác, nhân dân ta đã thoát khỏi ách nô lệ, trở thành quốc gia độc lập, tự do. Trong cuộc sống hiện nay, việc “đi một ngày đàng” lại càng trở nên quan trọng và cần thiết hơn nữa. Quá trình hội nhập, đòi hỏi con người phải liên tục cập nhật tri thức mới, tiếp thu tinh hoa của nhân loại nếu không đi thực tế trải nghiệm chúng ta khó có thể tiếp thu được lượng tri thức khổng lồ đó.

Là học sinh đang ngồi trên ghế nhà trường, trước hết chúng ta cần chăm chỉ học tập, nhuần nhuyễn các kiến thức thầy cô giảng dạy. Bên cạnh đó cần chủ động tìm kiếm thêm những tri thức mới để làm giàu thêm kho tàng tri thức cho bản thân. Đây chính là hành trang vững chắc để sau này chúng ta tự tin bước vào cuộc sống.

Câu tục ngữ cho đến ngày nay vẫn còn giữ nguyên giá trị sâu sắc của nó, đây là lời khuyên quý báu mà cha ông truyền lại cho con cháu. Học tập là một hành trình dài, đầy gian nan và vất vả, bởi vậy chúng ta phải có phương pháp học tập đúng đắn. Biết kết hợp



kiến thức sách vở khi học ở trường và trau dồi tri thức, kinh nghiệm trong thực tiễn cuộc sống.

4. Giải thích Đi một ngày đàng học một sàng khôn - Mẫu 2

Vốn hiểu biết của mỗi người là rất quan trọng, nó giúp ích cho chúng ta trong mọi công việc của đời sống. Người càng hiểu biết, càng ham học hỏi thì càng có sự thành công lớn trong sự nghiệp. Vì vậy, việc học hỏi chính là tiền đề của mọi sự hiểu biết, bạn có thể học trong nhà trường, trong gia đình và cả ngoài xã hội, bất cứ nơi đâu và bất cứ khi nào. Mỗi nơi bạn đến, mỗi con đường bạn đi qua đều có dấu ấn của những kiến thức mà bạn tích lũy được. Bởi vậy, ông cha ta từ ngày xưa đã có câu: “Đi một ngày đàng, học một sàng khôn”.

“Đi” là một hoạt động của con người nhằm bước ra ngoài giao lưu, tiếp xúc với thực tế, với môi trường xã hội. “Một ngày đàng” ở đây được hiểu là khoảng thời gian khá ngắn để chúng ta trải nghiệm và khám phá thế giới bên ngoài. “Học” là việc tích lũy tri thức, thu nhận những vốn hiểu biết từ xã hội vào bên trong bản thân mình. “Một sàng khôn” là lượng kết quả mà mình có được sống quá trình cọ xát với thực tiễn.

“Đi một ngày đàng học một sàng khôn” giúp chúng ta hiểu rằng muốn hiểu biết, muốn tăng lượng kiến thức cho chính mình thì không chỉ phải học trên sách vở, trên ghế nhà trường mà còn phải học ở chính trường đời. Kinh nghiệm sống từ thực tế là tri thức lớn góp phần hoàn thiện bản thân hơn, hãy đi và bước ra ngoài xã hội để mở mang tầm nhìn.

Thật vậy, kiến thức là bao la vô tận, hầu hết trong mỗi việc bạn đều phải dùng tri thức mình có được kết hợp với kỹ năng để thực hành. Bởi vậy nếu bạn đi nhiều, bạn sẽ tích lũy được nhiều kinh nghiệm cho chính mình. “Một ngày đàng” - chỉ cả về thời gian và không gian mà bạn sẽ trải qua, khi qua đi một ngày nếu bạn ra ngoài và trải nghiệm những thứ mới mẻ, bạn sẽ nhận lại được kết quả vô cùng tốt đẹp - “một sàng khôn”. Nếu bạn dành thời gian tìm hiểu, dấn thân vào những thách thức, hiểu biết tích cực của bạn sẽ ngày một nhiều hơn. Từ trong thực tế, trong trải nghiệm mà bạn mới nên “khôn”, tức là khi đó nhận lại được tri thức từ thực tiễn, những nguồn tri thức tích cực, nhận lại ở đây nó phải là sự chọn lọc, cái gì hay, điều gì đẹp thì học hỏi, tiếp thu, cái xấu cái dốt thì tránh ra, phê phán. Đó mới là mục đích mà câu tục ngữ mang lại. Không nên chỉ ở nhà, suốt ngày cắm mặt vào game hoặc lướt web hay chăm chăm vào kiến thức sách vở trên nhà trường mà phải ra ngoài để mở rộng tầm hiểu biết, mở rộng vốn sống, vốn tri thức văn hoá phong phú của nhân loại. Phải tung hoành ngang dọc bốn phương để trải đời và đúc rút kinh nghiệm cho mình. Như thực tiễn đã chứng minh, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã bốn ba khắp năm châu, học hỏi mọi nơi, mọi ngành nghề, từ phụ bếp, làm vườn, quét tuyết trường học đến viết báo, làm cách mạng, tất cả đã giúp Bác có vốn trí thức uyên thâm, hiểu biết rộng rãi, tài ba thao lược, tìm ra con đường cứu nước đúng đắn cho cho dân tộc. Hay như nhà văn Nguyễn Tuân, Trương Hán Siêu - những con người ham xê dịch - bằng những chuyến đi thực tế của mình trên đất nước đã tích lũy vốn hóa, tri thức phong phú để viết nên những bài phú, bài tùy bút bất hủ. Một Macxim Gorki - nhà văn của nước Nga từng trải qua những bài học xã hội, những vấp vấp đã gom nhặt được một vốn sống lớn, trường đời đã giúp ông ngày càng hoàn thiện hơn mỗi ngày. Những nhà kinh doanh, nghiên cứu khoa học cũng vậy, họ phải ra nước ngoài, mọi nơi trên thế giới, học hỏi kinh nghiệm buôn bán, sách lược, chiến lược kinh doanh, nghiên cứu thị trường trong và ngoài nước, học hỏi từ những đồng nghiệp tài giỏi trên thế giới mới tạo được những thành công cho doanh nghiệp của mình. Và cả trong bản thân mỗi chúng ta cũng thế, bạn cần phải đi và trải



nghiệm mới mong có sự hiểu biết phong phú. Nếu bạn chưa bao giờ đi du lịch, bạn sẽ không biết cần phải mang theo những gì, cần phải quan tâm những gì... Nếu bạn chưa từng làm phục vụ trong một quán ăn, bạn sẽ không biết nhu cầu của các vị khách là như thế nào, mong muốn của họ ra sao... Chúng ta chỉ có thể học hỏi nhiều bằng chính những trải nghiệm của bản thân mỗi ngày. Càng đi nhiều, trải nghiệm nhiều bạn sẽ có thêm cho mình nhiều ý tưởng, nhiều cơ hội mới để phát triển bản thân.

Vậy mà, trong thực tế nhiều bạn lại lựa chọn cách sống ăn nhàn, yên bình, chọn lối sống “người trong bao” thu mình mà không dám ra ngoài xã hội để học hỏi, tiếp thu, thích ứng với những cái mới, thì một ngày nào đó sẽ mất đi vị trí của mình, mất đi năng lực tự khẳng định chính mình trong trong xã hội. Nếu bạn ra ngoài gặp gỡ nhiều người, trò chuyện và bạn sẽ học được cách giao tiếp, cách ứng xử, xử lý trong mọi tình huống từ họ. Khi bạn đi nhiều nơi trên mọi miền đất nước, bạn sẽ nắm bắt được đặc điểm địa lý, những nền văn hoá, ẩm thực và đặc trưng của từng vùng miền để có thể áp dụng vào bài thuyết trình hay làm văn. Khi bạn chỉ biết thu mình lại trong một không gian chật hẹp, thì chính bạn đang thu nhỏ sự hiểu biết của mình, rút ngắn cơ hội của chính mình. Bởi vậy, sự trải nghiệm chính là món quà vô cùng quý giá mà mỗi người ban tặng cho chính mình, tự nắm bắt và thực hiện nó.

Cuộc sống không ngừng trôi, đất nước ngày một phát triển đòi hỏi ta phải có rất nhiều kiến thức và kỹ năng để đáp ứng nhu cầu hội nhập quốc tế. Hãy đứng dậy, đi, trải nghiệm, nắm bắt, học hỏi những điều mới mẻ từ thực tế để xây đắp cho mình những kiến thức làm vốn sống mai sau. Hãy sống và đi, bởi “cuộc đời là những chuyến đi”, trên những chuyến đi ấy là cả một hành trang trí thức song hành, hãy tận hưởng và thu thập chúng hợp lý, tính chọn để phát triển bản thân từng ngày, dần dần, học hỏi để trưởng thành, xông pha trên mọi mặt trận của cuộc đời như những “siêu anh hùng” của thế kỉ XXI.

Lời răn dạy của người xưa “Đi một ngày đàng, học một sàng khôn” sẽ luôn còn mãi và mang giá trị lớn dù trong bất kỳ thời đại nào.

5. Giải thích Đi một ngày đàng học một sàng khôn - Mẫu 3

Trên thế gian này không ai là người có thể biết được tất cả mọi thứ xảy ra xung quanh mình. Vì kiến thức là cả đại dương còn trí nhớ con người có giới hạn, chỉ khi chúng ta càng tìm hiểu và nghiên cứu về nó mới biết được rằng kiến thức rộng lớn đến nhường nào mà sự hiểu biết của ta chỉ là một phần rất nhỏ. Chính vì thế mà ta ngày càng phải học hỏi hơn nữa để tự trang bị kiến thức cho bản thân như câu tục ngữ “Đi một ngày đàng, học một sàng khôn”.

Đó là lời khuyên dạy của ông cha ta trong học tập và cuộc sống. Vậy ta hiểu “đi một ngày đàng học một sàng khôn” có nghĩa là gì? “Đi một ngày đàng” là một ngày đi trên đường, “học một sàng khôn” là những hiểu biết, học hỏi nhiều điều mới mẻ mà ta bắt gặp trên đường đi ấy. Như vậy ý nghĩa của toàn bộ câu tục ngữ này là cần phải thoát khỏi vỏ bọc chật hẹp, cần phải đi ra ngoài để tiếp xúc với những điều mới mẻ xung quanh nâng cao hiểu biết, trang bị kiến thức cho riêng mình. Còn “sàng khôn” có nghĩa là mình biết tiếp thu, học hỏi có chọn lọc, từ đó việc học hỏi mới có hiệu quả.

Như ta đã biết vốn tri thức giúp cho con người trở nên tốt đẹp hơn, sống văn minh hơn. Chính vì thế mà bản thân mỗi người đều muốn mình có tầm hiểu biết sâu rộng và tự nên tài giỏi, muốn được như vậy thì điều đầu tiên ta phải làm chính là đi và trải nghiệm để cảm nhận được thế giới xung quanh mình đang thay đổi thế nào, và đón nhận những điều mới mẻ đang chào đón chúng ta ở phía trước. Tuổi trẻ chẳng hai lần thắm lại, chính vì



vậy khi thanh xuân vẫn lung chùng tuổi trẻ vẫn chưa phai thì chúng ta hãy đi thật nhiều để trải nghiệm cuộc sống.

Tuy nhiên không phải là đi thật xa mới có thể học hỏi và nhận ra được mọi thứ mà quá trình học hỏi của chúng ta nó diễn ra hằng ngày trong cuộc sống. Ví dụ như khi ta đi ra đường gặp một em bé ăn xin, hay gặp một người già không có nơi nương tựa phải đi kiếm sống ngoài đường thì lúc đó bạn chợt nhận thấy mình thật may mắn so với họ để từ đó bạn biết quý trọng bản thân mình hơn và đặc biệt hơn nữa là mình phải giúp đỡ họ. “Sống là cho đâu chỉ nhận cho riêng mình” khi mình sẵn sàng giúp đỡ họ mặc dù không giúp được gì nhiều ngoài một vài đồng tiền lẻ hay một chiếc bánh mì ta nhận lại được niềm vui và sự thanh thản, đối với mình nó không là gì nhưng đối với những người đó lại là một niềm an ủi, để họ vững tin trên thế giới này vẫn có những người tốt.

Với thời đại công nghệ thông tin phát triển như hiện nay, thì việc tìm kiếm hay học hỏi qua mạng là một việc không hề khó nhưng điều đó cũng không giúp ích được nhiều cho sự hiểu biết của mình về thế giới bên ngoài, mà ta chỉ biết được thế giới tươi đẹp kia qua màn ảo ảnh của mạng. Bởi vậy ta không nên quá phụ thuộc vào những thông tin có sẵn mà ta hãy đi và trải nghiệm nó, tích lũy vốn sống cho mình.

Câu tục ngữ vẫn giữ nguyên giá trị của nó cho đến ngày nay. Đất nước đang trên đà hội nhập quốc tế vì thế mà bản thân mỗi người cần phải học hỏi và tìm tòi để vươn ra thế giới hòa nhập với nó, nếu không bạn sẽ bị tụt hậu và tụt chày. Khi còn ngồi trên ghế nhà trường thì chúng ta được thầy cô giảng bài về những kiến thức cơ bản, kiến thức trong sách vở có chọn lọc nhưng để nâng cao hiểu biết và hiểu sâu về nó thì mỗi học sinh cần nâng cao tinh thần học tự giác của bản thân, học hỏi thầy cô và bạn bè từ những điều trong cuộc sống hằng ngày.

Kiến thức là cả một đại dương ta không chỉ học ngày nay ngày mai là nắm hết được nó mà ta phải dành cả đời để tìm hiểu nó “Học, học nữa, học mãi”. Học không bao giờ là đủ cả, hãy học hỏi, tích lũy những điều hữu ích, thiết thực với bản thân, tránh học những thói hư tật xấu để trở thành người tốt, làm những việc có ích cho gia đình và xã hội. Câu tục ngữ “Đi một ngày đàng, học một sàng khôn” chính là bài học quý báu đối với tất cả mọi người, học để bản thân hoàn thiện hơn, học để xây dựng một xã hội ngày càng văn minh và tốt đẹp hơn.

6. Giải thích Đi một ngày đàng học một sàng khôn - Mẫu 4

Kiến thức luôn là thứ vô tận đối với mỗi người. Chúng ta càng tìm hiểu thì càng thấy có nhiều thứ chưa biết và muốn biết. Sự tìm tòi, học hỏi từ mọi người, từ thế giới bên ngoài luôn rất cần thiết. Vì thế mới có câu tục ngữ “Đi một ngày đàng, học một sàng khôn”.

Câu tục ngữ “Đi một ngày đàng, học một sàng khôn” là kinh nghiệm mà cha ông ta đã đúc rút để truyền cho thế hệ đi sau. Kiến thức mà chúng ta muốn tìm hiểu tựa như đại dương bao la, những gì chúng ta biết chỉ là một giọt nước nhỏ mà thôi. Bởi vậy không ngừng tìm kiếm, không ngừng học hỏi là điều mà bạn nên biết, nên làm.

Câu tục ngữ có hai vế, hiểu theo nghĩa tường minh thì “Đi một ngày đàng” có nghĩa là đi một ngày ở trên đường, “học một sàng khôn” là chúng ta biết thêm được một điều gì đó bất gặp ở trên đường. Xét về nghĩa hàm ý thì câu tục ngữ muốn nhắn gửi đến mọi người rằng hãy ra ngoài để tìm hiểu kiến thức, bổ sung cho mình hiểu biết để không tụt hậu. Thế giới bên ngoài luôn có rất nhiều thứ hay ho, nếu cứ mãi ở nhà, mãi ngồi yên một chỗ thì kiến thức cũng sẽ chỉ dậm chân một chỗ mà thôi.



Câu tục ngữ vừa nói đến thời gian vừa nói đến không gian. Chúng ta cần bỏ thời gian để đi đến những vùng đất lạ, đến những nơi đó chúng ta sẽ thấy được có nhiều điều bất ngờ. Chúng ta sẽ học hỏi từ mọi người, học hỏi từ văn hóa của vùng miền đó. Ai cũng muốn bản thân mình hiểu nhiều, biết nhiều, được đi đó đi đây để am hiểu thêm nét văn hóa vùng miền. Vốn sống sẽ được bồi đắp sau mỗi chuyến đi. Không nhất thiết phải đi xa, đi bao lâu, chỉ cần bạn bước chân ra khỏi nhà và nhìn thế giới này đang trôi. Bạn sẽ cảm nhận được sự chuyển động bất ngờ của kiến thức, nếu bạn không chịu tìm hiểu thì bạn sẽ mãi không trưởng thành được.

Có rất nhiều người bảo rằng bây giờ lên mạng Internet tìm kiếm thì đây rầy ra, cần gì phải đi cho mệt, cho tốn thời gian. Nhưng bạn có biết rằng những thông tin đó chỉ một chiều người đi họ cảm nhận được, còn bạn, bạn chỉ biết đọc và thấy rằng ừ nó đúng hoặc ừ nó sai thôi sao. Cùng một sự việc đó nhưng sự khác nhau giữa việc ngồi nhà đọc báo và ra ngoài nghe ngóng, tận mắt chứng kiến thì điều bạn nhận lại sẽ khác hẳn đó. Đây chính là sự khác biệt giữa thông qua người khác và việc trực tiếp nhìn nhận đánh giá sự việc.

Kiến thức như biển cả mênh mông, đi rồi sẽ đến, đến rồi sẽ biết cần phải làm gì, học gì để có thể tồn tại. Không ngừng học hỏi từ người khác, từ mảnh đất khác để trau dồi thêm kiến thức của bản thân mình. Đây là điều mà rất nhiều người vẫn “ngại” học hỏi. Việc đi nhiều, tìm hiểu nhiều nguồn kiến thức không những bổ sung thêm cho bạn một hệ thống kiến thức lớn mà còn khiến bạn có thể tự tin để xử lý mọi chuyện. Kinh nghiệm luôn được đúc rút từ những va vấp, từ những chuyến đi như vậy. Chúng ta rồi sẽ trưởng thành khi va chạm nhiều, còn chúng ta chỉ mãi mãi nhỏ bé khi cứ nhốt mình trong một căn phòng, và ôm mớ kiến thức có được trên mạng như thế.

Đối với những người trẻ thì việc đi và tìm hiểu thông tin, kiến thức lại là rất cần thiết. Vì các bạn đang ở lứa tuổi sống để trải nghiệm, để trưởng thành. Môi trường học đường, bạn bè, và rất nhiều người nữa sẽ khiến cho bạn học hỏi được rất nhiều điều.

Xã hội đang ngày càng phát triển, nhu cầu cần những người hiểu biết ngày càng nhiều. Bởi vậy hãy trải nghiệm bằng những chuyến đi, bằng việc học tập người khác.

7. Giải thích câu tục ngữ Đi một ngày đàng học một sàng khôn - Mẫu 5

Ông cha ta từ xưa đã có rất nhiều câu tục ngữ hay, đúc rút thành bài học sâu sắc để lại cho con cháu đời sau. “Đi một ngày đàng học một sàng khôn” là câu tục ngữ ngắn gọn nhưng hàm chứa ý nghĩa sâu sắc, răn dạy con cháu phải đi đó đây, va chạm vào cuộc sống để tiếp thu học hỏi, nâng cao sự hiểu biết cho bản thân mình.

Để hiểu được ý nghĩa sâu sắc trong câu tục ngữ, trước tiên chúng ta cần cắt nghĩa được hình ảnh trong câu. Nhân dân ta đã sử dụng những hình ảnh rất trù tượng nhưng lại khá cụ thể “ngày đàng”, “sàng khôn” để truyền tải thông điệp tới mọi người. “Đàng” là một cách nói của nhiều vùng miền trên cả nước, đồng nghĩa với “đường”. Người xưa thường nói khoảng cách bằng ngày đàng, một ngày đàng hoặc hai ngày đàng để tới một địa điểm nào đó. “Sàng” là một vật dụng quen thuộc trong mỗi gia đình người nông dân. “Sàng” to gần bằng cái mâm ăn cơm, được đan bằng tre, nứa dùng để sàng lúa gạo, phục vụ trong lao động, sản xuất và đời sống hàng ngày. Ở đây, tác giả dân gian có một cách nói rất thú vị là “sàng khôn”. Thường thì trí khôn là thứ khó có thể cân, đo, đong, đếm nhưng với cách nói “sàng khôn” khiến cho người đọc người nghe dễ hình dung về số lượng. Bởi lẽ, nhân dân ta từ xa xưa chủ yếu làm nông nghiệp nên cách nói “sàng khôn” phù hợp, dễ hiểu và mang tính chất dân dã đối với mọi người. “Sàng” dùng để sàng



lọc lúa gạo, ngũ cốc nên cách nói “sàng khôn” cũng ám chỉ sự chất lọc, sàng lọc kiến thức, thu nhận kiến thức một cách có chọn lọc chứ không vơ vẩn. Bởi vậy, nhân dân ta mới nói “sàng khôn”, chứ không nói “rõ khôn” hay “túi khôn”. Câu tục ngữ mang ý nghĩa, con người cứ đi “một ngày đàng” thì sẽ học được cả “một sàng khôn”, còn loanh quanh mãi lũy tre làng thì không khôn lên được.

Từ việc cắt nghĩa hình ảnh trong câu tục ngữ “Đi một ngày đàng học một sàng khôn”, ông cha ta muốn nhắn nhủ con cháu phải luôn không ngừng học hỏi, đi khắp đó đây, từng trải cuộc sống để nâng cao tầm hiểu biết của bản thân. Ông cha ta từ xa xưa đã nhận thức được sự rộng lớn của tri thức là mênh mông, vô bờ, nếu không chịu học hỏi sẽ tự làm mình trở nên kém hiểu biết, bởi vậy luôn đề cao sự chăm chỉ học hỏi, mở rộng kiến thức.

Câu tục ngữ làm ta nhớ đến câu chuyện ngụ ngôn “Ếch ngồi đáy giếng” có con ếch cả đời chẳng đi đâu, chỉ quanh quẩn trong cái giếng nên tầm nhìn hạn chế, kém hiểu biết. Đến khi được ra khỏi cái giếng thì vẫn giữ thái độ huênh hoang, không sợ ai cả, không chịu nhìn nhận thế giới rộng lớn bên ngoài nên đã bị có trâu giẫm bẹp.

Trong xã hội phát triển hội nhập như ngày nay, câu tục ngữ “Đi một ngày đàng học một sàng khôn” lại càng có một ý nghĩa lớn lao hơn. Khoa học kỹ thuật, y học... trên thế giới ngày càng phát triển tiến bộ vượt bậc, công nghệ thông tin ngày càng phát triển và thay đổi không ngừng, điều đó càng cần chúng ta phải nỗ lực không ngừng, chịu khó học hỏi, đi khắp năm châu các nước tiên tiến trên thế giới để học hỏi áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào lao động, sản xuất. Có thế thì đất nước ta mới trở nên giàu mạnh, nhân dân mới ấm no, hạnh phúc. Nếu không chịu học hỏi, tiếp thu thì đất nước sẽ bị tụt hậu, bị bỏ lại phía sau. Trong bối cảnh này, thì câu tục ngữ cùng lời nhắn nhủ của cha ông ta là bài học quý báu hơn bao giờ hết.

Qua câu tục ngữ “Đi một ngày đàng học một sàng khôn”, ông cha ta muốn nhắn nhủ con cháu đời đời phải luôn không ngừng nỗ lực học tập, đi đó đây để nâng cao tầm hiểu biết. Đặc biệt đối với thế hệ trẻ ngày nay, mùa xuân tương lai của đất nước đang nằm trong tay tuổi trẻ, những người nhiệt huyết và hăng hái cần trau dồi tri thức để đưa đất nước phát triển và đi xa hơn nữa.

8. Giải thích câu tục ngữ Đi một ngày đàng học một sàng khôn - Mẫu 6

Xã hội loài người phát triển được như ngày nay là nhờ quá trình tìm hiểu nhận thức, tích lũy và không ngừng nâng cao tri thức của tất cả các dân tộc trên thế giới. Tri thức rất cần thiết đối với con người. Muốn có tri thức thì phải học hỏi. Học trong sách vở, học từ thực tế cuộc sống, ông cha ta xưa kia để nhận thức rất đúng đắn về sự cần thiết của việc mở rộng tầm nhìn, tầm hiểu biết đối với mỗi người nên đã khuyên nhủ, động viên con cháu: “Đi một ngày đàng, học một sàng khôn”.

Xã hội Việt Nam trước đây là xã hội phong kiến còn nhiều bảo thủ, lạc hậu. Người dân quanh năm suốt tháng chỉ quanh quẩn trong lũy tre xanh, ranh giới của cộng đồng làng xã. Có người suốt đời chẳng bước ra khỏi cổng làng, số người được đi xa để ăn học hoặc làm việc rất hiếm hoi. Vì vậy, trình độ hiểu biết của mọi người nói chung rất thấp và khó mà mở rộng hoặc nâng cao lên được. Tuy vậy, trong sự ràng buộc của tư tưởng bảo thủ, lạc hậu, vẫn lóe lên những tia sáng nhận thức về sự cần thiết phải học hỏi để nâng cao hiểu biết. Đi một ngày đàng, học một sàng khôn. Chỉ cần đi một ngày đàng (ý nói thời gian ít ỏi và quãng đường không xa là bao so với nơi ta sinh sống) thì ta đã học được một sàng khôn. Đây là hình ảnh cụ thể, gần gũi được dùng để thể hiện một khái niệm trừu tượng là sự hiểu biết của con người. Nếu chịu khó đi xa thì ta sẽ học được nhiều bài học



bổ ích trong cuộc đời, bởi trên khắp các nẻo đường đất nước, nơi nào cũng có vô vàn những điều hay, điều lạ.

Đề động viên tinh thần học hỏi của con cháu, ông cha xưa đã có những câu ca dao nội dung tương tự như câu tục ngữ trên: “Làm trai cho đáng nên trai/Phú Xuân cùng trai, Đồng Nai cũng từng”; “Làm trai đi đó đi đây/Ở nhà với mẹ biết ngày nào khôn”. Điều đó chứng tỏ ông cha ta đã nhận thức được việc đi xa để học hỏi là điều quan trọng, cần thiết và đáng khuyến khích. Trình độ hiểu biết tạo điều kiện cho ta làm việc tốt hơn, đạt hiệu quả cao hơn, giúp ích cho gia đình, xã hội được nhiều hơn. Hiểu biết càng nhiều, con người càng có cách xử thế đúng đắn trong quan hệ gia đình và xã hội.

Trong giai đoạn đổi mới hiện nay, việc học tập để mở mang nhận thức và hiểu biết của mỗi người càng trở nên cấp bách. Muốn xoá bỏ tình trạng lạc hậu, muốn rút ngắn sự cách biệt giữa nước ta và các nước phát triển trên thế giới, chúng ta chỉ có một con đường là học: “Học, học nữa, học mãi” như lời Lênin đã dạy. Vấn đề đặt ra là phải học những điều hay, lẽ phải, những điều thiết thực, bổ ích cho sự nghiệp xây dựng đất nước. Không nên học theo điều dở, điều xấu, có hại đến bản thân, gia đình và xã hội.

Hiện nay, việc đi đó đi đây không còn là chuyện hiếm có như ngày xưa. Ai cũng có quyền tự do đi lại, học hành, kể cả ra nước ngoài. Học hỏi bằng con đường tham quan, du lịch; học hỏi bằng con đường du học... Nhưng mục đích cuối cùng vẫn là để tiếp thu những kinh nghiệm, những kiến thức khoa học mới mẻ, tiên tiến của nhân loại, nhằm phục vụ công cuộc xây dựng và phát triển Việt Nam thành một đất nước giàu mạnh mà vẫn giữ được bản sắc và truyền thống dân tộc.

Học hỏi không phải là chuyện ngày một, ngày hai mà là chuyện của cả đời người. Học ở trường, học trong sách vở, học lẫn nhau và học ở cuộc sống. Việc nâng cao hiểu biết là rất quan trọng và cần thiết đối với mỗi người. Vì vậy chúng ta phải có mục đích và phương pháp học tập đúng đắn để đạt được hiệu quả cao. Có tri thức, chúng ta mới làm chủ được bản thân, mới đóng góp hữu ích cho gia đình, xã hội. Học vẫn làm đẹp con người - đó cũng là điều ông cha muốn nhắn gửi đến chúng ta. Câu tục ngữ: Đi một ngày đàng, học một sàng khôn là lời khuyên quý báu của người xưa; đến nay nó vẫn là bài học quý báu đối với tuổi trẻ trên con đường tạo dựng sự nghiệp.

9. Hãy giải thích câu tục ngữ Đi một ngày đàng học một sàng khôn - Mẫu 7

“Đi một ngày đàng, học một sàng khôn” - Ông cha ta thường khuyên con cháu phải biết giao thiệp rộng, tiếp xúc với nhiều người để học hỏi, nâng cao tầm hiểu biết của mình, đặc biệt cần phải tránh, không nên thu mình một chỗ, một xóm kẻo rồi khi ra cánh đàng việc đời lại bỡ ngỡ, choáng ngợp trước một cuộc sống đa dạng, muôn màu muôn sắc mà hoàn cảnh hạn hẹp theo lối ếch ngồi đáy giếng chưa cho phép một lần được trông thấy, nghĩ tới. Câu tục ngữ đi một ngày đàng, học một sàng khôn là một trong những lời khuyên sâu sắc và quý giá đó.

Với câu tục ngữ này, ông cha ta đã mách bảo, khuyên dạy rằng, muốn nên người, muốn hiểu biết nhiều, có kiến thức rộng, am hiểu sự đời, phải lăn lộn với cuộc sống, phải đi nhiều, phải đi đây đó để thu lượm, học hỏi những tri thức của cuộc sống để nâng cao, mở rộng tầm nhìn, tầm hiểu biết của bản thân mình.

Xét về mặt chữ nghĩa, các từ đều khá rõ ràng. Ở đây chỉ có từ đàng là hơi khó hiểu vì nó là từ địa phương miền Trung và miền Nam với nghĩa là đường. Cái khó của câu tục ngữ này là ở chỗ, các từ ngữ kết hợp với nhau tạo nên những đơn vị định danh vừa cụ thể lại vừa rất trừu tượng. Ngày đàng vừa có ý nghĩa không gian vừa có ý nghĩa thời gian.



Khi ngày đàng kết hợp với từ chỉ số lượng một tạo thành chỉnh thể một ngày đàng vẫn không tạo nên một đại lượng cụ thể, dễ nắm bắt được. Dẫu vậy, cả vế thứ nhất đi một ngày đàng cũng toát lên cái ý “Có sự ra đi trong một khoảng thời gian và không gian nhất định dù là ngắn”. Đây là tiền đề, là cơ sở để tạo nên kết quả học một sàng khôn.

Trong sự đối ứng với vế thứ nhất, “đi một ngày đàng” thì vế thứ hai “học một sàng khôn” hàm chỉ kết quả học hỏi, thu nhận được rất lớn. “Sàng khôn” trong câu tục ngữ này có tính biểu trưng và tạo nên những liên tưởng rất lý thú. Dân gian hay dùng sàng với nghĩa đen chỉ một loại đồ đan bằng tre, hình tròn, nông và thưa có tác dụng làm sạch trấu và tấm cho gạo, để làm danh từ chỉ đơn vị. Đơn vị được đong, đo, đếm bằng sàng trong quan niệm dân gian là lớn và nhiều. Một miếng giữa làng bằng một sàng xó bếp là cách đối lập giữa số ít và số nhiều. Vậy, học một sàng khôn là học được nhau cái hay, cái tốt của thiên hạ để cho mình khôn lớn hơn, hiểu biết về cuộc sống xã hội.

Câu tục ngữ “Đi một ngày đàng học một sàng khôn” còn có một dạng thức nữa là “Đi một quãng đàng, học một sàng khôn”. Dạng thức này hình thành trên cơ sở cụ thể hóa việc đi lại bằng đơn vị không gian (quãng đường) chứ không phải là đơn vị thời gian (ngày đàng) như dạng đang xét. Sự thay đổi này không làm phương hại gì đến ý nghĩa của câu tục ngữ.

Gần với câu tục ngữ đi một ngày đàng học một sàng khôn về cả ba phương diện cấu tạo và ý nghĩa là câu tục ngữ đi một buổi chợ, học một mớ khôn. Câu tục ngữ này khuyên bảo người đời cần phải tiếp xúc nhiều người, càng tiếp xúc rộng rãi, càng học hỏi được nhiều, và do đó càng hiểu biết, khôn lớn trong cuộc sống

10. Giải thích Đi một ngày đàng học một sàng khôn - Mẫu 8

Trong cuộc sống, có những điều mà chúng ta chưa hề biết. Những kiến thức đơn giản thì hiển hiện xung quanh chúng ta, còn những điều mới lạ, hấp dẫn thì lại ẩn chứa trong xã hội. Chính vì vậy để có được kiến thức thì chúng ta phải biết tìm hiểu, học hỏi, khám phá. Đó cũng chính là ước nguyện của ông cha ta nên tục ngữ mới có câu rằng: “Đi một ngày đàng, học một sàng khôn”

Câu tục ngữ này mang hai vế đối xứng với nhau. “Một” đối với “một”, đó chính là hình thức đối xứng độc đáo. Câu tục ngữ này ý khuyên nhủ chúng ta hãy biết đi đây, đi đó để được mở mang, tích lũy kiến thức, tầm nhìn về xã hội. “Ngày đàng” ở đây là một phép ẩn dụ. Nó không phải là con số cụ thể quy ước mà chỉ một khoảng thời gian mà chúng ta tiếp nhận những điều hay lẽ phải ngoài xã hội. Không chỉ vậy, ngụ ý của tác giả dân gian còn được bộc lộ rằng không phải bất kì cái mới mẻ nào cũng có thể tiếp nhận mà hãy chất lọc, thấu hiểu để nhận ra sự mới mẻ nào có ích, sự mới mẻ nào có hại mà biết đường đề phòng tránh hay học tập. Điều đó được thể hiện qua từ “sàng khôn”. Không chỉ vậy câu tục ngữ này còn nói lên thế giới đa dạng và phong phú, nếu biết tiếp nhận nó một cách khéo léo thì kết quả thu được sẽ rất lớn.

Thật vậy. Ngoài xã hội có rất nhiều những điều hấp dẫn đối với những người mới tiếp xúc. Đó là nơi văn minh, là nơi giao lưu học hỏi của các tầng lớp, cũng là nơi trao đổi, buôn bán, có nhiều loại hình nghệ thuật độc đáo, những công nghệ độc đáo, hay những kiến thức khoa học huyền bí. Từ những cách ăn nói ngoài xã hội đến những hình thức ứng xử, tất cả đều là kiến thức, được khoác nhiều bộ áo trên nhiều phương diện. Mặt tích cực không nhỏ nhưng mặt tiêu cực cũng không phải là ít. Những tệ nạn xã hội, những trò đùa lôi kéo sự đam mê của con người dẫn đến sự lu mờ về đạo đức, nhân phẩm. Có nhiều



người mặc dù biết được tác hại của nó nhưng đã dấn chân vào rồi thì khó lòng rút ra được. Do đó ý thức của chúng ta trong việc tiếp nhận kiến thức tốt đẹp là hoàn toàn cần thiết.

Ngày xưa, thời kì vật chất còn sơ sài, ông cha ta ăn vất vả cực nhọc nên ý thức đã nhận ra rằng sự học hỏi là thiết yếu trong việc thay đổi cuộc sống thêm tiến bộ, nhưng có mấy khi có điều kiện để vượt khỏi lũy tre làng. Vì vậy đó là một ước vọng lớn lao của ông cha ta. Không chỉ thời bấy giờ mà ngày nay, xã hội ngày một văn minh, đất nước đổi mới, con người đang bước sang kỷ nguyên hiện đại, yếu tố học hỏi là không thể không tồn tại. Để theo kịp những tiến bộ khoa học, con người cũng phải tìm hiểu, học tập lẫn nhau để xứng đáng là một phần tử của đất nước, xứng đáng là một con người văn minh, lịch sự. Chính những sự giàu đẹp của đất nước ngày một tăng cao đã là sự thúc giục trong ý thức học hỏi ngoài đời của mỗi con người. Trong tất cả các môi trường học tập thì dường như xã hội là một nơi sâu thẳm về kiến thức, là nơi chứng kiến biết bao kinh nghiệm của con người và cũng là kho tàng để chúng ta tích lũy. Có biết bao nhiêu điều hay lẽ phải đang chờ chúng ta. Chắc chắn mỗi người đi ra ngoài xã hội đều vấp phải những trở ngại, khó khăn, nhưng chính những điều đó lại càng tăng thêm sức mạnh cho mỗi chúng ta. Tuy nhiên thì không phải học tập ngoài xã hội chỉ đơn thuần như vậy mà còn cần phải học khôn, học chọn lọc những tinh túy, còn những điều tiêu cực thì lại là mặt trái để chúng ta biết tránh xa.

Nói tóm lại câu tục ngữ trên khuyên răn chúng ta về cách mở rộng hiểu biết, mở rộng vốn kiến thức để tạo nên những thành quả vượt bậc và cách sống cao đẹp

11. Giải thích câu Đi một ngày đàng học một sàng khôn - Mẫu 9

Dù con người luôn chịu khó học hỏi thì vẫn còn đó nhiều điều chúng ta chưa hề biết đến. Nếu bản thân chịu khó đi đây đó để tìm tòi, khám phá sẽ biết được thêm nhiều điều mới lạ. Vì vậy, khi xưa ông cha ta có câu tục ngữ “Đi một ngày đàng học một sàng khôn”.

“Một ngày đàng” là một khoảng thời gian mang tính chất tượng trưng. Tương tự như vậy, “một sàng khôn” cũng là một lượng kiến thức ta tiếp nhận được và không thể đem ra cân, đo, đong, đếm. “Một ngày đàng” – “một sàng khôn” – câu tục ngữ mang hai vế đặng đối rất cân xứng nhau, thể hiện sự tăng tiến đồng đều. Cả câu tục ngữ toát lên rằng nếu bản thân càng chịu khó thoát khỏi vỏ bọc chật hẹp, đi ra ngoài thế giới, tiếp xúc với những nền văn hóa khác nhau, sẽ càng có hiểu biết rộng về xã hội xung quanh. Hơn thế nữa “Sàng khôn” còn có ý thể hiện sự chất lọc, tiếp nhận kiến thức bên ngoài sẽ càng đem lại hiệu quả cao.

Ngày nay, câu tục ngữ vẫn còn vẹn nguyên giá trị. Đất nước ta đang trong thời kỳ hội nhập với thế giới. Chính vì vậy, như câu cấp thiết hiện nay chính là nâng cao kiến thức của con người. Đất nước phát triển đòi hỏi con người phải luôn tiếp thu, học hỏi. Khi đang là một học sinh ngồi trên ghế nhà trường thì nhà trường chính là một xã hội thu nhỏ, là nơi ta có thể dễ dàng tiếp cận với trí thức của nhân loại một cách bài bản, có chọn lọc. Bởi thế, để có một hành trang vững vàng bước vào đời, học sinh chúng ta cần phải nỗ lực học tập không ngừng nghỉ như lời Lê-nin đã từng nói: “Học, học nữa, học mãi”. Hơn nữa, chúng ta cần học những điều bổ ích, thiết thực cho bản thân, tránh tiếp thu những thói hư tật xấu.

Việc học là cả một quá trình dài. Bởi thế bên cạnh ý thức học tập, bản thân chúng ta cũng nên tự đề ra phương pháp học tập hợp lý, có định hướng để đạt được hiệu quả như mong muốn. Câu tục ngữ “Đi một ngày đàng, học một sàng khôn” chính là một bài học



quý báu dành cho thế hệ trẻ – những chủ nhân tương lai của đất nước. Đất nước có phát triển được hay không hoàn toàn phụ thuộc vào nền trí thức của các thế hệ mai sau.

12. Giải thích Đi một ngày đàng học một sàng khôn - Mẫu 10

Ngay từ lúc vỡ lòng thì ông bà đã luôn khuyên răn con cháu phải biết ăn nói học hỏi những người khác những đức tính tốt đẹp. Không ai trong mỗi chúng ta giỏi lên được từ khi mới sinh ra mà cũng không ai chịu khó tìm tòi đọc sách lại trở nên ngu muội. Có học hỏi có tìm tòi luyện thì mới mong có ngày thành tài được. Chính vì vậy ông cha ta đã đúc kết thành một câu tục ngữ rất chí lý “Đi một ngày đàng học một sàng khôn”

Câu tục ngữ đi một ngày đàng học một sàng khôn đúng quả thật là chí lý. Câu tục ngữ có ý nghĩa giáo dục và nhân văn sâu sắc. Mỗi chúng ta nên có cái nhìn nhiều chiều để mang tới cho mình những bài học cũng như những triết lý sống sâu sắc.

Vậy đi một ngày đàng học một sàng khôn là gì? Nếu như theo nghĩa đen của câu tục ngữ thì, mỗi ngày dù tới đâu, thì mỗi nơi mà chúng ta tới thì chúng ta đều tìm được những điều mới lạ lí thú. Chúng ta còn học được những điều hay lẽ phải và cả những bài học đường đời mà bản thân chúng ta phải trải qua mới biết.

Nghĩa bóng của câu tục ngữ chính là khuyên răn chúng ta phải biết học hỏi cóp nhặt và tích lũy kinh nghiệm cho bản thân. Chúng ta bỏ thời gian và công sức của mình ra bao nhiêu thì nhận lại được những kết quả như mong đợi. Ví dụ chúng ta không chỉ đọc sách mà còn học hỏi bạn bè tìm kiếm những nguồn thông tin và kiến thức mới thì kết quả là chúng ta sẽ có vốn kiến thức sâu rộng.

Với những người ham học hỏi biết cóp nhặt những tri thức những điều hay lẽ phải thì họ luôn thành công hơn những người khác. Mà những người như vậy cũng luôn được những người xung quanh trân trọng quý mến. Một người luôn biết tiếp thu và cóp nhặt điều hay thì quả thật bản thân họ cũng rất tự trọng, khiêm tốn.

Đi một ngày đàng học một sàng khôn giúp cho chúng ta hiểu một điều rằng không ai khác ngoài chúng ta có thể thay thế chúng ta tìm hiểu nên kiến thức văn hóa và cả những điều hay lẽ phải những nét đẹp mà mỗi con người đóng góp nên.

Những gì ông cha để lại quả thật đúng đắn và có ý nghĩa lớn, Bản thân chúng ta luôn tự ý thức về những điều mà chúng ta cảm thấy có ích, chúng ta phải luôn biết phấn đấu vì một cuộc sống hạnh phúc và một xã hội văn minh hơn. Biết tiếp thu biết nhận thức và biết nắm bắt những điều đang tới thì ắt thành công sẽ tới theo cùng.

13. Chứng minh câu tục ngữ Đi một ngày đàng, học một sàng khôn ngắn gọn

Cuộc sống là một cuộc hành trình với nhiều thử thách. Để đạt được mục tiêu của bản thân, con người luôn phải nỗ lực không ngừng, tích cực tìm tòi khám phá. Bởi vậy mà ông cha ta có câu: “Đi một ngày đàng học một sàng khôn” là một lời khuyên vô cùng đúng đắn.

Đầu tiên, “đi một ngày đàng” ý chỉ hành động đi ra ngoài tìm hiểu, khám phá trong một khoảng thời gian. Còn “học một sàng khôn” ý chỉ học được những kiến thức bổ ích, mới mẻ giúp con người hiểu biết hơn. Như vậy, “Đi một ngày đàng, học một sàng khôn” có nghĩa là khi chúng ta đi nhiều sẽ càng học hỏi được nhiều.

Hiện nay, với sự phát triển của khoa học công nghệ, chúng ta có thể tìm hiểu mọi kiến thức nhờ các thiết bị điện tử như điện thoại, máy tính, ipad... Nhưng việc trải nghiệm thực tế sẽ là cần thiết, khi thế giới quá rộng lớn và còn nhiều nơi, nhiều điều mà con người vẫn chưa khám phá hết. Nhà văn Nguyễn Tuân là một con người yêu thích “xê dịch”. Có lẽ dân tộc Việt Nam sẽ không quên được những bước đi đầu tiên của chủ



tịch Hồ Chí Minh - vị lãnh tụ của dân tộc Việt Nam trên hành trình ra đi tìm đường cứu nước. Ngày 5 tháng 6 năm 1911, tại bến cảng Nhà Rồng, trên con tàu Đô đốc Latouche Tréville, Người ra đi tìm đường cứu nước với hai bàn tay trắng. Trong suốt “hành trình ngàn dặm” đó, Người đã đi qua nhiều nước phương Tây, phải làm nhiều nghề để kiếm sống. Con đường ấy tuy đầy khó khăn và trắc trở. Nhưng đến cuối cùng, Bác cũng tìm đến được với ánh sáng của chủ nghĩa Mác - Lênin.

Là một học sinh, em càng ý thức được việc tích cực đi khám phá, trải nghiệm thực tế sẽ giúp cho những kiến thức trong sách vở được tiếp thu một cách dễ dàng, sâu sắc hơn.

Như vậy, “Đi một ngày đàng học một sàng khôn” là lời khuyên vô cùng đúng đắn đối với mỗi người trong cuộc sống.

Các bước làm bài văn nghị luận xã hội lớp 9

1. Kiểu bài Nghị luận về một hiện tượng đời sống

- Mở bài:

+ Giới thiệu về vấn đề, hiện tượng đời sống mà đề cần bàn luận.
+ Mở ra hướng giải quyết vấn đề cần bàn trong bài, thường là trình bày suy nghĩ của bản thân. Sau đó dẫn dắt đến phần thân bài một cách ấn tượng.

- Thân bài:

+ Giải thích, nêu thực trạng về hiện tượng, đời sống mà đề đã cho.

- Tìm và giải thích nghĩa của các từ được coi là từ khóa mà đề bài đưa ra. Tuy nhiên không phải sự việc nào cũng cần giải thích vì có những khái niệm phổ biến mà ai cũng biết như tai nạn giao thông, nói tục chửi thề,... Chỉ giải thích những từ khóa có vấn đề.

- Thực trạng: Nêu thực trạng của hiện tượng, đời sống đó từ thực tế cuộc sống, cần nêu dẫn chứng cụ thể từ đời sống, lấy thông tin trên các phương tiện truyền thông.

- Dựa vào thực tế đời sống để trả lời các câu hỏi sự việc, hiện tượng này xuất hiện ở đâu, xuất hiện vào thời gian nào, diễn ra ở quy mô nào, đối tượng của sự việc hiện tượng là ai, mức độ ảnh hưởng ra sao,...

- Làm nổi bật được các vấn đề cần bàn bạc trong bài.

+ Nêu nguyên nhân và lí giải nguyên nhân dẫn đến hiện tượng, đời sống mà đề yêu cầu:

- Nguyên nhân khách quan: thiếu vắng môi trường, sự giáo dục của gia đình và nhà trường. Những ảnh hưởng của phim ảnh, internet, sự tràn lan của lối sống cá nhân thích làm nổi, thích gây sốc để nhiều người biết đến,...

- Chủ quan: Nhiều thanh thiếu niên tuy được sinh ra và lớn lên ở môi trường giáo dục tốt nhưng lại có suy nghĩ và hành động lệch lạc, bởi họ không có ý thức hoàn thiện mình cũng như tự bồi đắp tâm hồn mình bằng những cách cư xử có văn hóa.

=> Các em cần lập luận theo hai hướng nguyên nhân khách quan (tác động từ bên ngoài như pháp luật, nhà nước, xã hội,...) và nguyên nhân chủ quan (do nhận thức, ý thức, thói quen của con người,...).

+ Nêu hậu quả của hiện tượng:

- Gây xôn xao, bất bình trong dư luận, làm tổn thương, xúc phạm đến những giá trị đạo đức, đi ngược lại truyền thống đạo lí tốt đẹp "Uống nước nhớ nguồn"..., tác động không tốt đến giới trẻ.



- Bản thân người trong cuộc phải gánh chịu những lên án, bất bình của dư luận xã hội,...

=> Các em cần khẳng định dù là hiện tượng tích cực hay tiêu cực thì đều dẫn đến một kết quả hay hậu quả tương ứng. Nếu đó là hiện tượng xấu thì cần nhấn mạnh khía cạnh đạo đức, nâng cao nhận thức, ý thức của con người để giảm thiểu, loại bỏ hiện tượng đó khỏi đời sống xã hội.

+ Giải pháp khắc phục:

- Nâng cao nhận thức ở giới trẻ: nhà trường và đoàn thanh niên cần thường xuyên tổ chức các diễn đàn để tuyên truyền, giáo dục thanh niên về lối sống đẹp.

- Những hình ảnh phản cảm cần được dư luận phê phán quyết liệt, gia đình và nhà trường phải nghiêm khắc, nhắc nhở,...

- Lưu ý các em cần đưa dẫn chứng thực tế để chứng minh.

=> Dựa vào phần đánh giá hậu quả/ kết quả để đưa ra giải pháp phù hợp. Đối với hậu quả thì phải đưa ra giải pháp mạnh mẽ để ngăn chặn; nếu là kết quả thì phải khuyến khích, cổ vũ, khích lệ và phát triển.

- **Kết bài:** Bài tỏ ý kiến riêng về hiện tượng, đời sống mà đề yêu cầu.

- Thấy rõ sự cần thiết phải tích cực trau dồi nhân cách, bồi đắp những giá trị đạo đức, văn hóa, đặc biệt là đạo lí của lối sống đẹp và nhân văn.

- Kiên quyết lên án và ngăn chặn những biểu hiện của lối sống vô cảm, thiếu văn hóa để xã hội lành mạnh, tiến bộ hơn.

2. Kiểu bài văn Nghị luận về một tư tưởng, đạo lí

- **Mở bài:**

+ Dẫn dắt, giới thiệu vào vấn đề tư tưởng, đạo lí cần bàn luận mà đề đã cho.

+ Tiếp tục dẫn dắt vấn đề từ phần mở bài đến phần thân bài một cách ấn tượng nhất.

- **Thân bài:**

- Giải thích những nội dung, từ khóa quan trọng:

- Giải thích tư tưởng, đạo lí là gì?

- Cần giải thích những từ trọng tâm, sau đó giải thích cả câu nói: giải thích các từ ngữ, thuật ngữ, khái niệm, nghĩa đen, nghĩa bóng (nếu có); rút ra ý nghĩa chung của tư tưởng, đạo lí; quan điểm của tác giả qua câu nói về tư tưởng, đạo lí đã cho.

=> Nhìn chung, phần này thường trả lời cho câu hỏi là gì, như thế nào... Trước hết, người viết cần tìm và giải thích nghĩa của các từ được coi là từ khóa; nếu đặt nó vào hoàn cảnh cụ thể trong cả câu nói thì nó biểu hiện ý nghĩa gì. Qua đó rút ra ý nghĩa chung của tư tưởng đạo lí, quan điểm của tác giả thể hiện thế nào qua câu nói.

+ Bàn luận về vấn đề tư tưởng, đạo lí mà đề đã cho:

- Phân tích và chứng minh các mặt đúng của tư tưởng, đạo lí (thường trả lời câu hỏi tại sao nói như thế? Dùng dẫn chứng cuộc sống xã hội để chứng minh. Từ đó chỉ ra tầm quan trọng, tác dụng của tư tưởng, đạo lí đối với đời sống xã hội).

- Bác bỏ (phê phán) những biểu hiện sai lệch có liên quan đến vấn đề: bác bỏ những biểu hiện sai lệch có liên quan đến tư tưởng, đạo lí vì có những tư tưởng, đạo lí đúng trong thời đại này nhưng còn hạn chế trong thời đại khác, đúng trong hoàn cảnh này nhưng chưa thích hợp trong hoàn cảnh khác; dẫn chứng minh họa.

=> Tóm lại, học sinh trả lời câu hỏi tại sao vấn đề này lại đúng hoặc không đúng, không phù hợp, đồng thời dùng dẫn chứng thực tiễn để chứng minh lập luận của mình, giúp phần bàn luận sâu sắc và thuyết phục người đọc, người chấm thi.

+ Mở rộng vấn đề về tư tưởng, đạo lí mà đề đã cho như sau:



- Mở rộng bằng cách giải thích và chứng minh.
- Mở rộng bằng cách đào sâu thêm vấn đề.
- Mở rộng bằng cách lật ngược vấn đề.
- Người tham gia nghị luận đưa ra mặt trái của vấn đề, phủ nhận nó là công nhận cái đúng, ngược lại, nếu vấn đề bình luận là sai hãy lật ngược bằng cách đưa ra vấn đề đúng, bảo vệ cái đúng cũng có nghĩa là phủ định cái sai.

• Trong các bước mở rộng, tùy vào từng trường hợp và khả năng của mình mà áp dụng cho tốt, không nên cứng nhắc.

=> Cần lưu ý khi: Đánh giá xem vấn đề đó đúng hay sai, còn phù hợp với thời đại ngày nay hay không, có tác động thế nào đến cá nhân người viết, ảnh hưởng thế nào đến xã hội nói chung.

+ Bài học nhận thức và hành động:

- Phải là bài học nhận thức và hành động theo hướng tích cực.
- Đầu tiên là bài học rút ra cho bản thân người viết (rút ra bài học gì, bản thân đã làm được chưa, nếu chưa thì cần làm gì để đạt được...). Tiếp theo, đối với gia đình, những người xung quanh và xã hội thì bài học nhận thức là gì, thuyết phục mọi người cùng áp dụng và hành động.

• Bài học phải được rút ra từ chính tư tưởng đạo lý mà đề yêu cầu, phải hướng tới tuổi trẻ, phù hợp và thiết thực với tuổi trẻ, tránh chung chung, trừu tượng.

• Nên rút ra hai bài học, một về nhận thức, một về hành động.

• Bài học cần được nêu chân thành, giản dị, tránh hô khẩu hiệu.

=> Tóm lại, các em cần: Tuân thủ các bước, thẳng thắn nhìn nhận vấn đề và đưa ra dẫn chứng thực tế, kết hợp sử dụng thêm câu châm ngôn, tục ngữ, ca dao để cho thấy kinh nghiệm sống phong phú, có hiểu biết sâu rộng cả trong quá khứ và hiện tại, bài viết của các em sẽ được đánh giá tốt và đạt điểm cao.

- Kết bài:

+ Đánh giá ngắn gọn, khái quát về tư tưởng, đạo lý đã bàn luận.

+ Phát triển, liên tưởng, mở rộng, nâng cao vấn đề.

2. Những lưu ý khi làm văn nghị luận xã hội

1. Nắm vững yêu cầu của đề

- Trước khi làm bài, học sinh cần đọc kỹ đề bài, phải chú ý từng từ ngữ, hiểu ý nghĩa của từng từ, từng câu; học sinh chú ý cả những dấu chấm hay ngắt câu trong đề bài để nắm rõ yêu cầu của đề bài.

- Đối với đề bài văn nghị luận xã hội lấy kiến thức, thông tin và cả những kinh nghiệm có trong cuộc sống để minh chứng cho lý lẽ của mình. Do vậy đòi hỏi học sinh cần có một kiến thức sống khá phong phú; có sự tinh tế và nhạy bén trong nhận định một vấn đề. Để làm tốt, học sinh phải thường xuyên thu nhận thông tin hàng ngày trên các phương tiện truyền thông đại chúng. Ghi chép lại những thông tin cần thiết làm tài liệu cho riêng mình (chú ý phải ghi nguồn xuất xứ thông tin để chú thích khi trích dẫn vào bài làm). Tất nhiên khi đưa dẫn chứng vào bài làm, học sinh phải sàng lọc chi tiết có liên quan, tránh dẫn chứng tràn lan, đi lệch hay đi quá xa vấn đề cần phân tích hay chứng minh. Đối với đề bài văn nghị luận văn học, dạng đề này đòi hỏi học sinh phải lấy kiến thức đã được truyền thụ tại lớp học; những tư liệu có từ các bài đọc thêm hay sách vở; tư liệu sưu tầm từ các nguồn khác để minh chứng cho lập luận mà mình cần chứng minh hay phân tích.



Nguồn kiến thức này tuyệt đối không được sai, không được tự sáng tác; tránh lấy “râu ông nọ cắm cằm bà kia”.

2. Phương pháp làm bài

- Sau khi nhận đề học sinh tuyệt đối không nên làm bài ngay, sẽ dễ bị lạc đề. Điều trước tiên là các em dùng bút (nên dùng bút chì) gạch dưới những từ ngữ quan trọng có trong đề bài để trên cơ sở đó bám sát yêu cầu của đề trong quá trình làm bài và tránh được lạc đề. Hiểu rõ và đúng nghĩa các từ này. Sau khi nắm vững yêu cầu của đề, các em tập trung cho công việc lập dàn bài chi tiết. Đọc đi đọc lại dàn bài để tìm xem có còn thiếu sót để bổ sung thêm. Tiếp theo tìm dẫn chứng để minh họa hoặc lồng ghép các minh chứng có liên quan vào các lý lẽ phân tích của mình. Dẫn chứng càng phong phú (có chọn lọc, tránh tham lam) và độc đáo sẽ nâng chất lượng bài làm của mình lên. Tránh viết lan man và quá dài gây nhàm chán, lạc lõng dễ đi đến việc phân tích không sát chủ đề. Những bài làm như thế này chắc chắn không thể đạt điểm trung bình, nếu không nói là điểm kém.

Ngoài ra, phong cách thể hiện (là văn phong của mỗi học sinh) là điều vô cùng quan trọng, các em cần thể hiện sự sáng tạo trong bài làm. Cách viết hay cách thể hiện khác lạ để gây chú ý giám khảo, nếu sự khác lạ đó độc đáo chắc chắn các em sẽ đạt điểm cao.

3. Hình thức đoạn văn

- Đoạn văn phải đảm bảo đúng dung lượng theo yêu cầu của đề bài, thông thường là 200 chữ (khoảng 20 tới 23 dòng), tránh viết quá dài hoặc quá ngắn. Đoạn văn có thể tùy ý lựa chọn các cấu trúc: song hành, móc xích, quy nạp, diễn dịch hay tổng phân hợp,... nhưng phải đúng cấu trúc đoạn văn: Không xuống dòng giữa đoạn; đoạn văn bắt đầu bằng chữ cái viết hoa và lùi vào một chữ ở đầu dòng và kết thúc bằng dấu ngắt câu - có thể là dấu chấm, chấm than, ba chấm hoặc chấm hỏi tùy theo kiểu câu phù hợp với nội dung kết đoạn.

4. Nội dung đoạn văn

Để xác định đúng nội dung nghị luận, các em cần phân biệt bài văn nghị luận xã hội với đoạn văn nghị luận xã hội. Nếu bài văn nghị luận về một vấn đề (chủ đề - ý lớn) trong cuộc sống xã hội thì đoạn văn chỉ nghị luận trọn vẹn một khía cạnh của vấn đề (tiểu chủ đề - ý nhỏ). Điều các em cần lưu ý là tuyệt đối không triển khai hệ thống ý nghị luận của tổng thể vấn đề khiến đoạn văn trở thành bài văn thu nhỏ.

3. Cách làm bài văn nghị luận xã hội đạt điểm cao

1. Nắm được dạng bài nghị luận xã hội

Trong những năm gần đây, Bộ Giáo dục và Đào tạo luôn ra đề thi tốt nghiệp môn Ngữ văn theo hướng mở nhằm đánh giá được năng lực và phân loại trình độ của học sinh, nhất là ở mảng câu hỏi nghị luận xã hội. Điều này cũng giúp học sinh có khả năng vận dụng được những hiểu biết thực tế vào bài viết của mình. Tuy nhiên, nhiều năm qua, vẫn có hiện tượng thí sinh làm xa đề, lạc đề, lan man,... Vì vậy, việc xác định kiểu dạng đề thi nghị luận là rất cần thiết, tránh cho thí sinh đi lạc hướng và làm sai đề. Muốn vậy, mỗi thí sinh phải đọc kỹ đề bài, chú ý những từ ngữ để nhận kiểu, dạng bài văn. Thông thường, ta dễ bắt gặp 2 kiểu, dạng đề đó là: nghị luận về một tư tưởng, đạo lý và nghị luận về một hiện tượng đời sống xã hội.

2. Lập dàn ý theo bố cục của từng dạng đề nghị luận

- Sau khi xác định được kiểu, dạng đề nghị luận, chúng ta cần bắt tay nhanh vào việc lập dàn ý. Tuy nhiên, muốn lập dàn ý đầy đủ thì ta phải nắm được bố cục chung của từng



kiểu bài văn nghị luận xã hội. Nghị luận về một tư tưởng, đạo lý thường đề cập tới những vấn đề về đạo đức, lối sống, quan điểm sống của các nhà tư tưởng lỗi lạc hay các danh nhân nổi tiếng. Dấu hiệu để nhận biết kiểu đề này thường là những câu nói trực tiếp đề trong ngoặc kép của các nhà tư tưởng, các danh nhân nổi tiếng hay là một câu thơ, một ý kiến trích dẫn trong tác phẩm văn học,...

- Về bố cục, trước hết phần mở bài, ta phải giới thiệu khái quát tư tưởng, đạo lý cần nghị luận. Phần thân bài cần giải thích các từ ngữ, thuật ngữ, khái niệm. Sau đó, ta phân tích và chứng minh mặt đúng - sai của tư tưởng, đạo lý đó. Từ đó chỉ ra tầm quan trọng, tác dụng của tư tưởng, đạo lý đối với đời sống xã hội. Cuối cùng, ta cần phải bình luận mở rộng vấn đề: có thể là bác bỏ những biểu hiện sai lệch, khẳng định tính đúng đắn. Tất cả những bước trên ta phải có dẫn chứng đi kèm nhằm tăng tính thuyết phục cho người nghe, người đọc. Phần kết bài cần đánh giá khái quát ý nghĩa tư tưởng đạo lý đã nghị luận và rút ra bài học nhận thức và hành động về tư tưởng đạo lý đó.

3. Tích lũy kiến thức xã hội cần thiết và nắm bắt thông tin

- Nhiều giáo viên khi chấm bài làm của thí sinh đều cho rằng số rất ít thí sinh làm bài tốt ở câu nghị luận xã hội. Bởi lẽ, ở trường học, các em còn quá lệ thuộc vào cách học khuôn mẫu, thiếu tư duy, sáng tạo. Do vậy để đạt điểm cao, ngoài kiến thức được học tại trường, các em phải có lượng hiểu biết về xã hội. Thí sinh có thể ủng hộ hay phản đối một quan niệm nào đó song phải có khả năng lập luận sắc bén và cách hành văn trôi chảy, có sức thuyết phục. Văn nghị luận xã hội khác với nghị luận văn học ở chỗ nó là những kiến thức được tích lũy và lấy ra từ cuộc sống hằng ngày. Vì vậy, bạn cần sự tìm kiếm, học hỏi và nắm bắt thông tin nhanh chóng. Muốn vậy, cần khai thác thông tin trên đài, báo, truyền hình hàng ngày; ghi chép lại những nhân chứng, bài học, tình huống hay và có ý nghĩa trong cuộc sống để làm tư liệu, dẫn chứng cho bài làm.

4. Biết cách quản lý thời gian

- Một bài nghị luận xã hội thường có yêu cầu về số lượng câu chữ nên thí sinh cần phân phối lượng thời gian làm bài sao cho phù hợp, tránh viết dài dòng, sa vào kể lể, giải thích vấn đề không cần thiết. Trên cơ sở dàn ý, chúng ta cần luyện cách viết và trình bày sao cho ngắn gọn, mạch lạc, dễ hiểu và có tính thuyết phục cao.

5. Cách tìm dẫn chứng

Để chứng minh một cách thuyết phục cho các luận điểm của một bài văn nghị luận xã hội, người viết phải sử dụng dẫn chứng cụ thể, tiêu biểu về những người thật, việc thật. Đây là một công việc khá khó khăn đối với học sinh. Để giúp các em biết cách tìm dẫn chứng một cách tốt nhất, xin chia sẻ một số kinh nghiệm trong việc sưu tầm tư liệu phục vụ cho đề văn nghị luận xã hội.

- Trong quá trình đọc sách báo, nghe tin tức trên các phương tiện thông tin đại chúng, cần ghi lại những nhân vật tiêu biểu, những sự kiện, con số chính xác về một sự việc nào đó.

- Sau một thời gian tích lũy cần chọn lọc, ghi nhớ và rút ra bài học ý nghĩa nhất cho một số dẫn chứng tiêu biểu.

- Cần nhớ, một dẫn chứng có thể sử dụng cho nhiều đề văn khác nhau. Quan trọng là phải có lời phân tích khéo léo. (Ví dụ lấy dẫn chứng về Bác Hồ hay Bill Gates vừa có thể dùng cho đề bài về tinh thần tự học, về tài năng của con người, hoặc vừa là đề bài về khả năng ý chí vươn lên trong cuộc sống hay về niềm đam mê, bài học về sự thành công, tấm gương về một lòng nhân ái...).



6. Cần phát triển bài nghị luận xã hội theo hướng mở

Trong những năm gần đây, đề thi môn Ngữ văn đã có nhiều thay đổi về cấu trúc cũng như nội dung. Xu hướng chung của các kì thi là ra đề theo hướng mở. Việc ra đề theo hướng mở đã góp phần phát huy trí thông minh, sáng tạo của học sinh trong việc học môn Ngữ văn. Nội dung của đề mở không chỉ là những vấn đề xã hội gần gũi, đời thường.

Hiện nay cách ra đề nghị luận xã hội của các thầy cô giáo trong các kì kiểm tra hoặc thi cử sáng tạo, phong phú.